



TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
CÔNG TY CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VNPT

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

APP MOBILE VNPT-HIS

Mã số:	TL_HDSD_MobileAppHis
Phiên bản:	1.0.0
Ngày hiệu lực:	10/02/2025

	Họ và tên	Chức danh	Ngày, tháng	Ký tên
Soạn thảo	Hà Vĩnh Phát	Nhân viên - CNTT	10/02/2025	
Xem xét				
Phê chuẩn				

LỊCH SỬ THAY ĐỔI

[illegible]

I. MỞ ĐẦU

1. MỤC ĐÍCH TÀI LIỆU

Là tài liệu hướng dẫn sử dụng được xây dựng theo cách hướng dẫn từng bước để người sử dụng có thể sử dụng các chức năng ở Mobile App VNPT-His. Mọi chức năng, thao tác sẽ được hướng dẫn người sử dụng có thể thao tác trên Form một cách nhanh và dễ hiểu nhất.

2. PHẠM VI

Sử dụng trong quy trình khám bệnh chữa bệnh nội trú của bệnh nhân và thực hiện làm bệnh án điện tử (EMR) ngay trên điện thoại và máy tính bảng.

3. THUẬT NGỮ, TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt, thuật ngữ	Nội dung đầy đủ
1	EMR	Bệnh án điện tử
2	DVKT	Dịch vụ kỹ thuật
3	KBNT	Khám bệnh nội trú
4	BK	Bảng kê
5	TTĐT	Thông tin điều trị
6	TTCS	Thông tin chăm sóc
7	TTHC	Thông tin hành chính
8	TTVP	Thông tin viện phí
9	HSBA	Hồ sơ bệnh án
10	CDHA	Chẩn đoán hình ảnh
11	TTPT	Thủ thuật phẫu thuật

4. VIDEO HƯỚNG DẪN

Link Youtube hướng dẫn thao tác trên App His **(Chờ bổ sung)**

1- Tải App VNPT His

2- Đăng nhập, thiết lập phòng

3- BANT - Bệnh án ngoại trú YHCT

4- Ký sổ hội chẩn

5- Ký giấy ra viện

6- Ký giấy chuyển tuyến

7- Ký giấy chứng sinh

8- Ký giấy chứng tử

9- Ký giấy hẹn

10- Ký hồ sơ bệnh án (HSBA)

11- Ký giấy chứng nhận phẫu thuật

12- Xem kết quả CLS

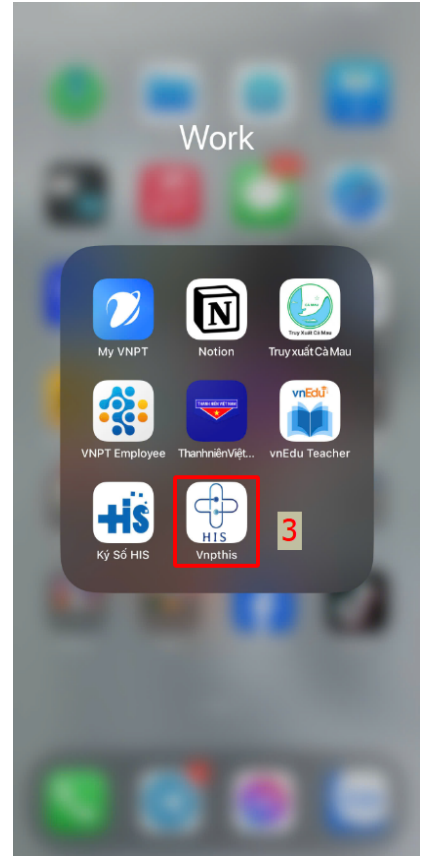
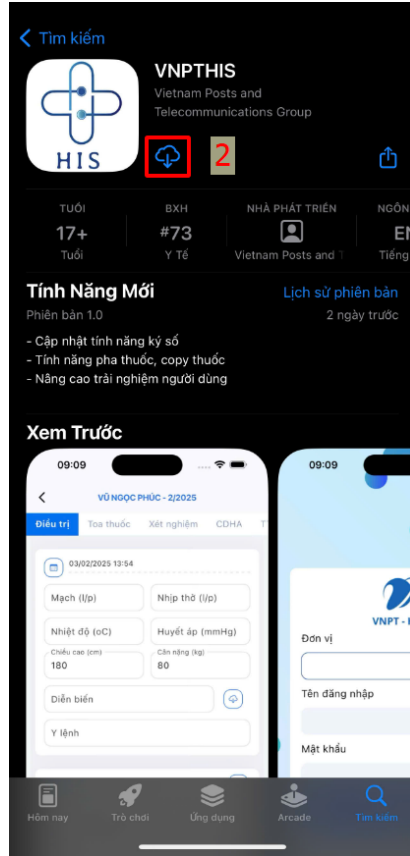
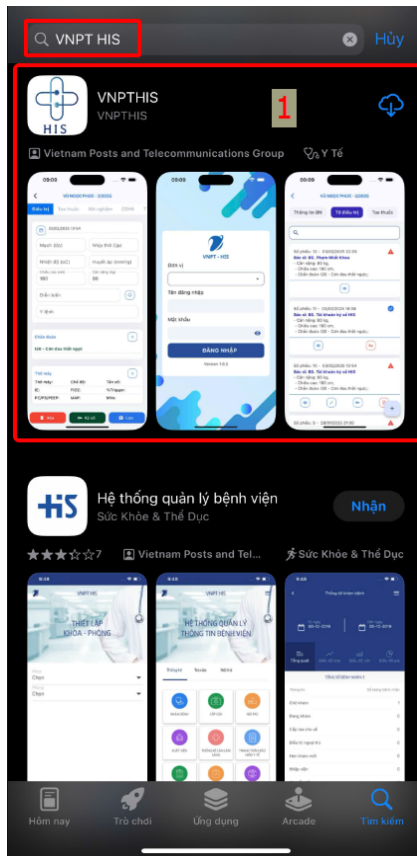
13- Lịch mổ

14- Tra cứu HSBA

II. CÀI ĐẶT ỨNG DỤNG

1. Tìm kiếm trên App store và Google play

- (1) Tìm kiếm từ khóa: VNPT HIS => Chọn vào Biểu tượng ứng dụng VNPT-HIS
- (2) Chọn vào Biểu tượng tải xuống để tải App VNPT-HIS
- (3) Chọn vào App vừa tải để mở chương trình



2. Quét mã QR



Google Play

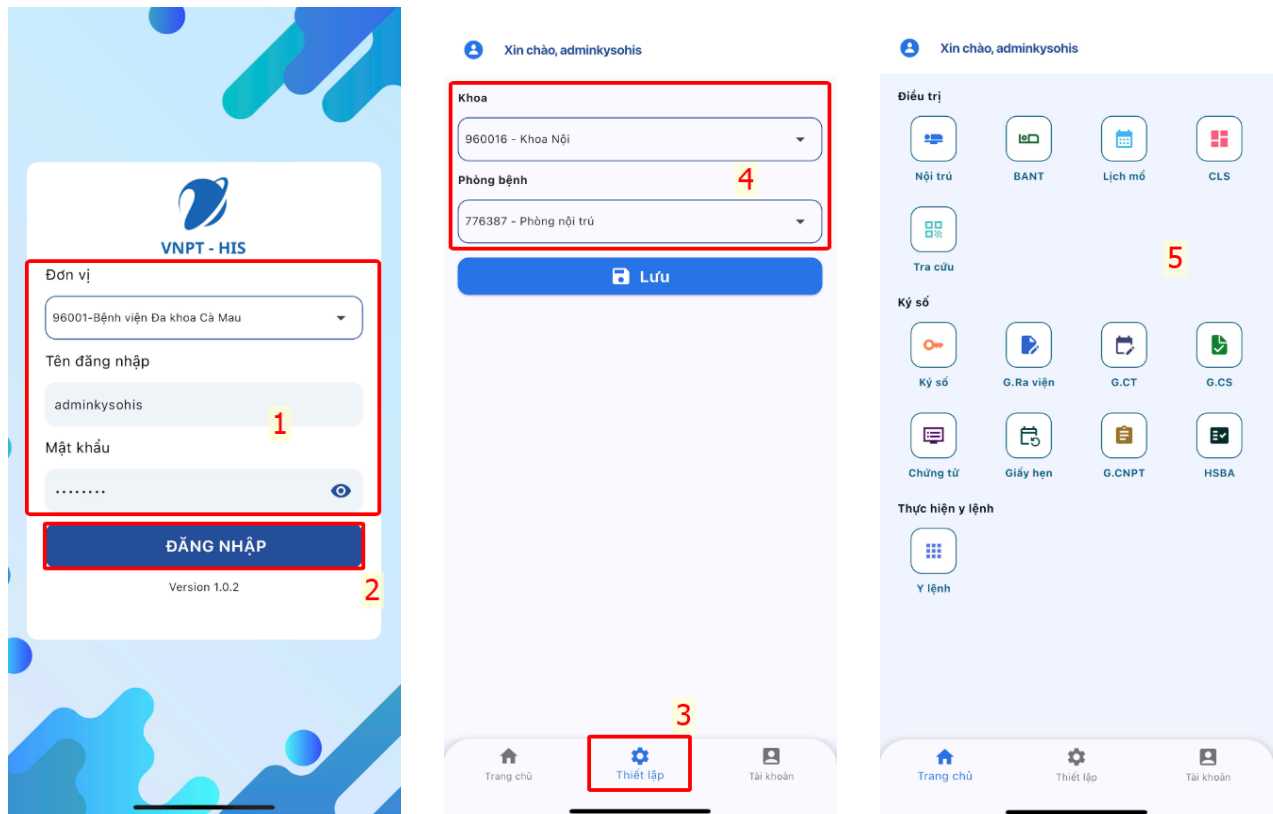


App Store

III. THAO TÁC SỬ DỤNG MOBILE APP

1. Đăng nhập - Thiết lập phòng

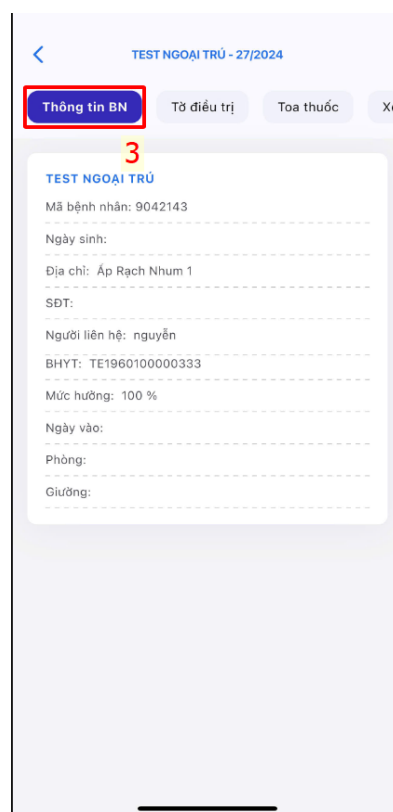
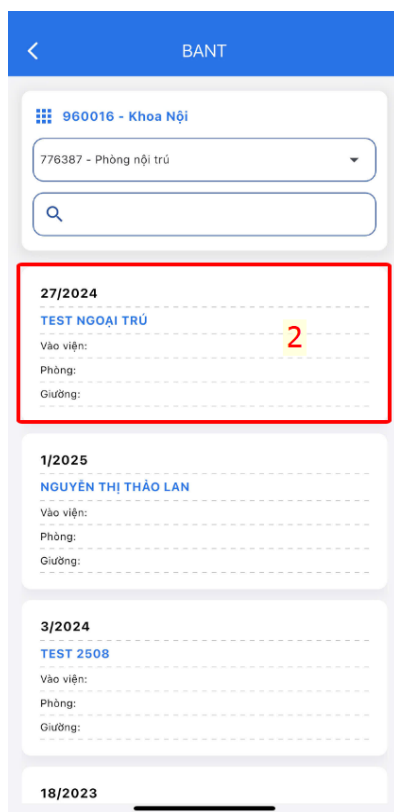
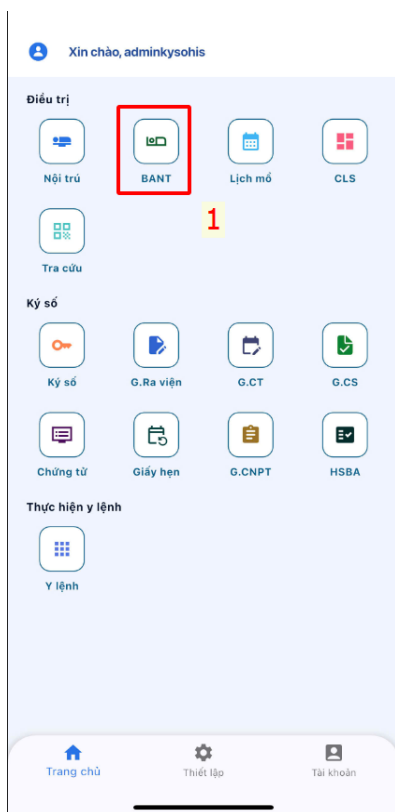
- (1) Chọn Đơn vị, đăng nhập Tài khoản và mật khẩu
- (2) Chọn ĐĂNG NHẬP để vào giao diện trang chủ
- (3) Chọn Thiết lập
- (4) Chọn Khoa và Phòng bệnh => Chọn Lưu để thiết lập phòng
- (5) Giao diện chính



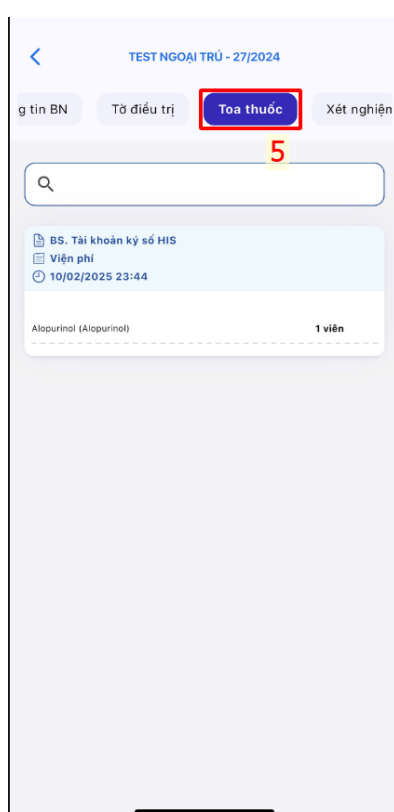
2. BANT - Bệnh án ngoại trú YHCT

2.1. Xem thông tin điều trị

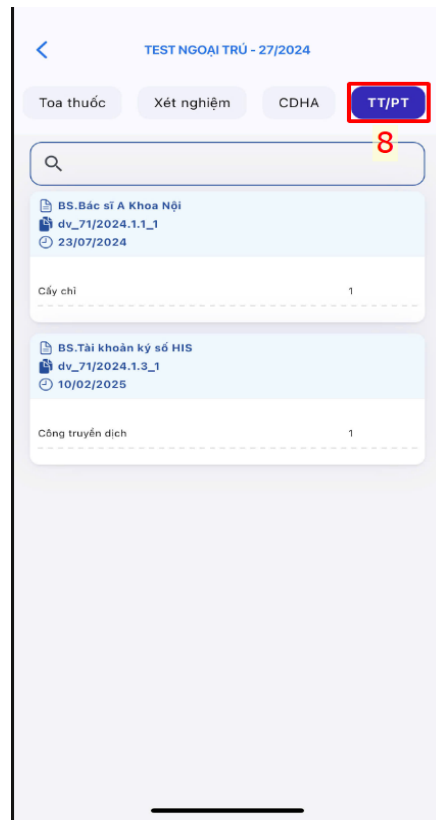
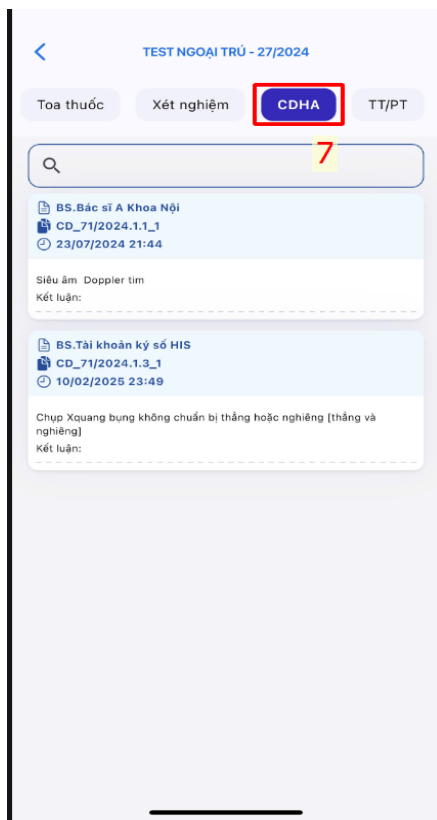
- (1) Chọn vào Biểu tượng BANT trên giao diện trang chủ
- (2) Chọn vào bệnh nhân trong danh sách bệnh nhân
- (3) Chọn để Xem thông tin sơ bộ của bệnh nhân



- (4) Chọn để Xem tờ điều trị của bệnh nhân
- (5) Chọn để Xem toa thuốc của bệnh nhân
- (6) Chọn để Xem xét nghiệm của bệnh nhân

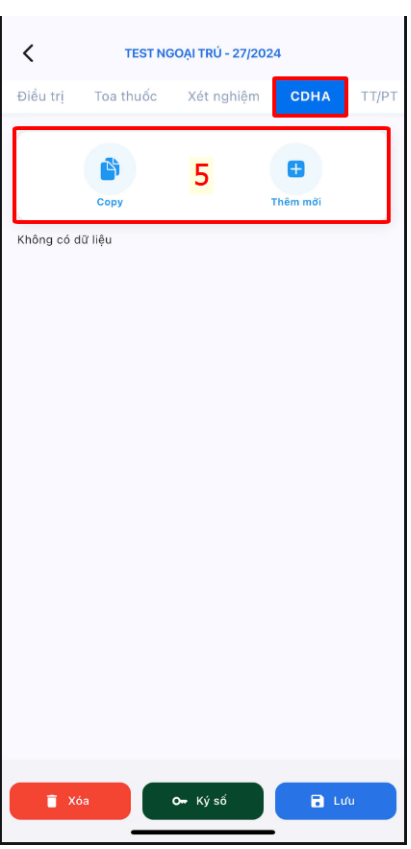
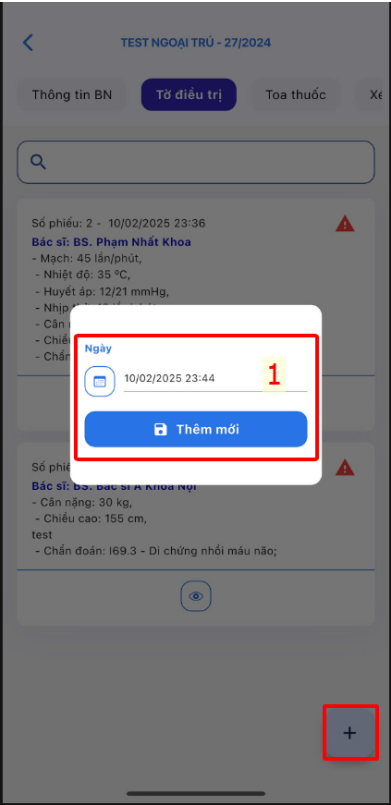


- (7) Chọn để Xem CDHA của bệnh nhân
- (8) Chọn để Xem TTPT của bệnh nhân



2.2. Thêm Thông tin điều trị

- (1) Chọn vào dấu [+] => Chọn Thời gian => Chọn Thêm mới để thêm tờ điều trị mới
- (2) Tại tab Điều trị => Thêm thông tin sinh hiệu, ICD,... cho bệnh nhân
- (3) Tại tab Thuốc => Đánh toa thuốc cho bệnh nhân
- (4) Tại tab Xét nghiệm => Thêm chỉ định xét nghiệm cho bệnh nhân
- (5) Tại tab CDHA => Thêm chỉ định CDHA cho bệnh nhân
- (6) Tại tab TTPT => Thêm chỉ định TTPT cho bệnh nhân
- (7) Tại tab Truyền máu => Thêm lần truyền máu cho bệnh nhân
- (8) Tab Y lệnh khác => Thêm y lệnh cho bệnh nhân
- (9) Chọn Lưu để lưu tờ điều trị



TEST NGOẠI TRÚ - 27/2024

ghịệm CDHA TT/PT **Truyền máu** Y lệnh khác

7

Thêm mới

Xóa Ký số Lưu

TEST NGOẠI TRÚ - 27/2024

ghịệm CDHA TT/PT Truyền máu **Y lệnh khác**

8

Thêm mới

Không có dữ liệu

Xóa Ký số Lưu

TEST NGOẠI TRÚ - 27/2024

Điều trị Toa thuốc Xét nghiệm CDHA TT/PT

Diễn biến null

Y lệnh null

Chẩn đoán

I10 - Bệnh lý tăng huyết áp

Thở máy

Thở máy: Chế độ: Tần số: IE: FIO2: %Trigger: PC/PS/PEEP: MAP: MVe:

Thở CPAP

P (mH2O): FICO2: %

Thở oxy

Số lượng: ml/Phút

9

Xóa Ký số **Lưu**

3. Ký số

3.1. Ký số phiếu hội chẩn

- (1) Chọn vào Biểu tượng Ký số tại giao diện chính
- (2) Chọn đúng vị trí ký để ký số hội chẩn
- (3) Chọn Ký số để ký số Phiếu hội chẩn

TEST NV - Số bệnh án: 62/2024 - Phiếu hội chẩn

Tên bệnh nhân: test11 Ngày lập: 16/02/2025 11:36 Chủ tọa: BSKKII. Ký Số HP(Khoa Nội)

Bệnh vào viện: I20 Cơ đau thắt ngực Thư ký: BSKKII. Ký Số HP(Khoa Nội)

Bệnh hội chẩn: I22 Nhồi máu cơ tim tiến triển Bác sĩ:

Quá trình diễn tiến bệnh, quá trình điều trị, quá trình chăm sóc người bệnh

không có

Kết luận sau khi đã khám lại và hội chẩn (*)

không có

Hướng điều trị tiếp hội chẩn

không có

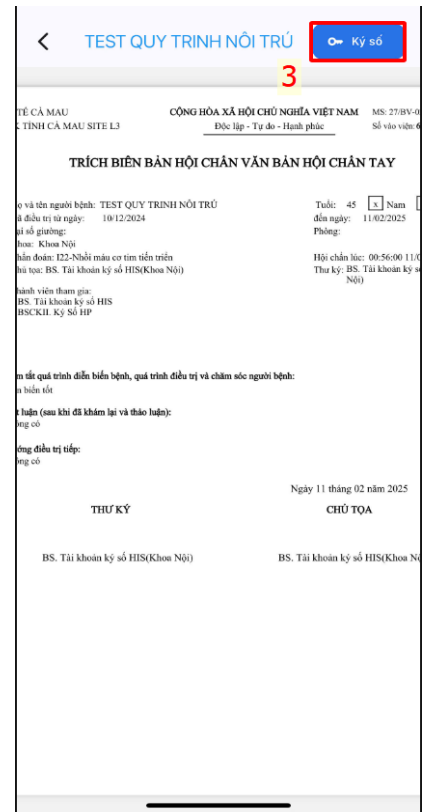
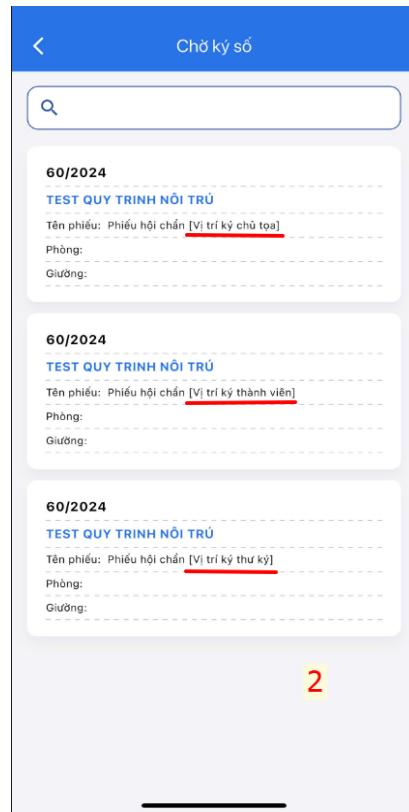
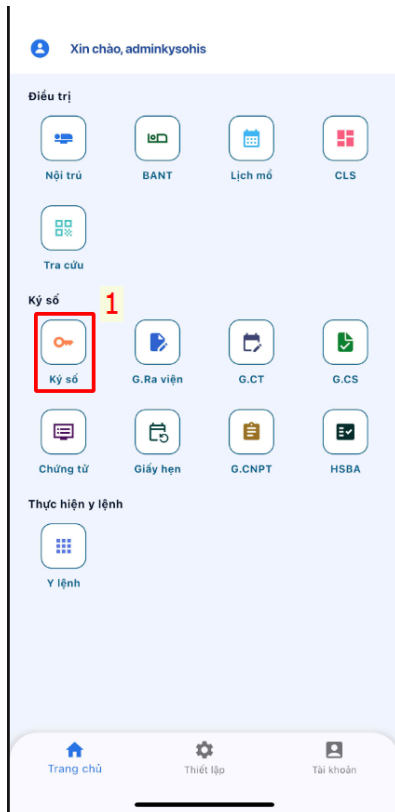
Thêm Phiếu hội chẩn tại web

Danh sách bác sĩ hội chẩn

Tên bác sĩ

BSKKII. Ký Số HP

Mẫu hội chẩn Cập nhật Đóng



4. Ký giấy ra viện

- (1) Tại form xuất viện => Chọn Trưởng Khoa hoặc Giám Đốc
- (2) Chọn Gửi ký số => Sau đó vào App VNPT-HIS
- (3) Tại App chọn vào G.Ra viện
- (4) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số
- (5) Chọn vào “Biểu tượng Chia khóa” để ký số
- (6) Xem và kiểm phiếu xuất viện => Chọn Nút Ký số
- (7) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

TEST NV - Số bệnh án: 62/2024

Chú ý thời gian ra viện

Khoa: Khoa Nội Thời gian vào viện: 16/09/2024 16:22:38 Thời gian ra viện: 16/02/2025 08:00

Bệnh vào viện: I20 Cơ đau thắt ngực

Bệnh ra viện: I20 Cơ đau thắt ngực

Bệnh phụ ra viện: ; (I20) Cơ đau thắt ngực

Kết quả điều trị: Khỏi Hình thức xuất viện: Ra viện ☐ Tính tiền công khám

Triệu chứng: Triệu chứng

Phương pháp điều trị: Phương pháp điều trị

Lời dặn bác sĩ: Lời dặn bác sĩ

Ngày bắt đầu nghỉ ngoại trú: Ngày kết thúc: Số ngày điều trị ngoại trú:

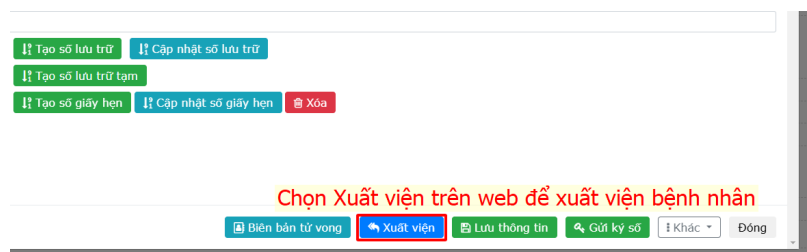
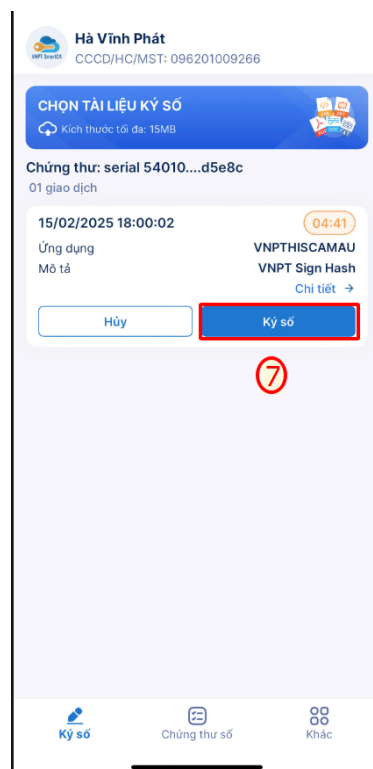
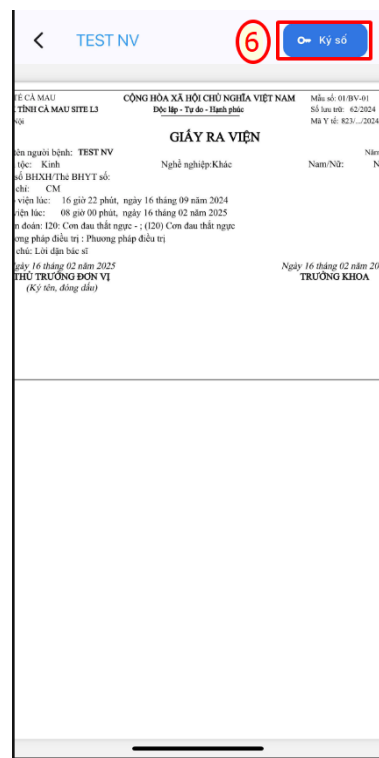
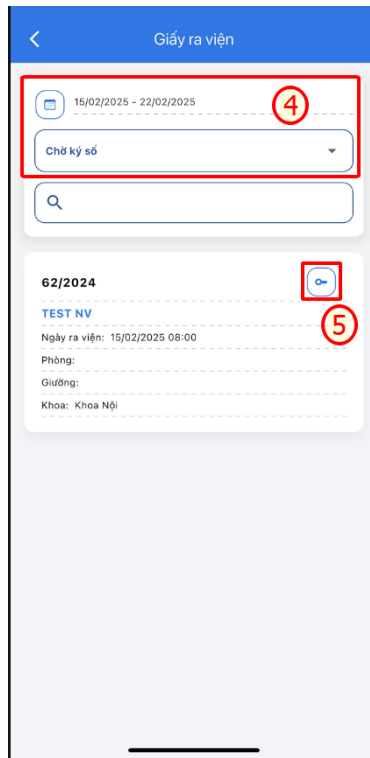
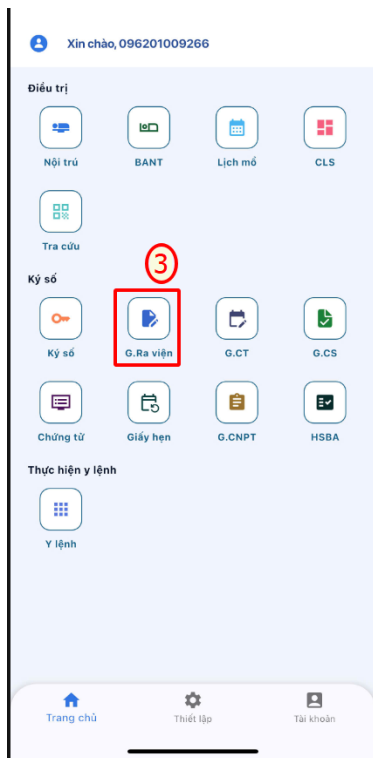
Hẹn tái khám: 0 Trưởng khoa: 1351546-BSCXII, Ký Số HP Giám đốc: 1344793-Phó Khoa, Tài khoản ký số HIS

Ghi chú:

Số lưu trữ:

Số lưu trữ tạm:

Số giấy hẹn:



5. Giấy chuyển tuyến

- (1) Tại form Chuyển tuyến => Nhập đầy đủ thông tin => Chọn Gửi ký số
- (2) Sau đó Xác nhận ký số trên app VNPT Smart CA => Kiểm tra chữ ký số của bác sĩ

Ký số Giám đốc

- (3) Tại App VNPT HIS Chọn vào G.CT 
- (4) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số
- (5) Chọn vào “Biểu tượng Chìa khóa” để ký số
- (6) Xem và kiểm phiếu chuyển tuyến => Chọn Nút Ký số
- (7) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

TEST NV - Số bệnh án: 62/2024

đồng điều trị:

Quá trình bệnh lý:

Kết quả điều trị: Tình trạng bệnh nhân:

Hướng điều trị: Lời dặn bác sĩ:

Lý do chuyển tuyến:

Số chuyển của TYT: Thời gian:

Số chuyển của PKĐKKV: Thời gian:

Số chuyển của TTYT: Thời gian:

Số chuyển của ĐK Tỉnh: Thời gian:

Phương tiện vận chuyển: Lệnh điều xe: Loại Xăng Dầu: Chọn loại xăng dầu:

Họ tên người đưa đi: Số lượt chuyển: Loại hình: Bác sĩ chuyển:

☐ Chuyển tuyến cùng người khác (Số lượng = 1, đơn giá = giá bình thường * 0.5, chỉ có thể áp dụng với số lượng bằng 1)

Thông tin người cùng xe

Bác sĩ chuyển tuyến: Trưởng khoa: Giám đốc:

Nơi làm việc:

Ghi chú:

Số lưu trữ:

Số lưu trữ tạm:

2327010e-b544-4f71-ade0-1753f461ac5c

1 / 1 | 100% +

Kết quả xét nghiệm, cận lâm sàng: không có

Chẩn đoán: I21: Nhồi máu cơ tim cấp; (I22) Nhồi máu cơ tim tiến triển

Phương pháp, thủ thuật, kỹ thuật, thuốc đã sử dụng trong điều trị: không có

Tình trạng người bệnh lúc chuyển tuyến: không có

Lý do chuyển tuyến: Khoanh tròn vào mục 1 hoặc 2 lý do chuyển tuyến. Trường hợp chọn mục 1, đánh dấu (X) vào ô tương ứng.

① Đủ điều kiện chuyển tuyến.

a) Phù hợp với quy định chuyển tuyến(*): ☒

b) Không phù hợp với khả năng đáp ứng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ☐

2. Theo yêu cầu của người bệnh hoặc người đại diện hợp pháp của người bệnh.

Hướng điều trị: không có

Chuyển tuyến hồi: 00 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 02 năm 2025

Phương tiện vận chuyển: tự túc

Họ tên, chức danh, trình độ chuyên môn của người hộ tống (nếu có):

Ngày 17 tháng 02 năm 2025

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN CHUYỂN TUYẾN

(Ký tên, đóng dấu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh)

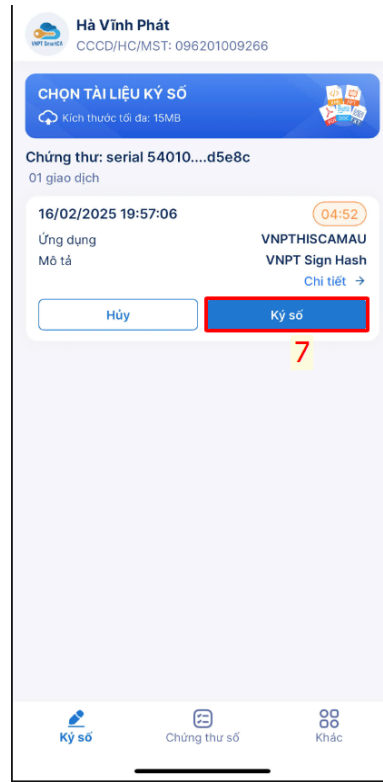
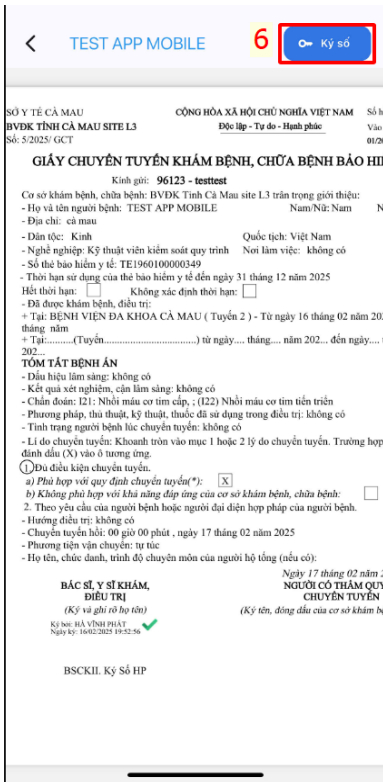
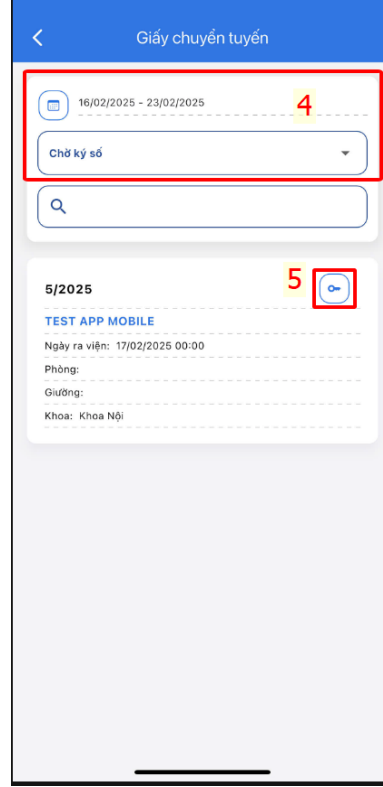
BÁC SĨ, Y SĨ KHÁM, ĐIỀU TRỊ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ký bởi: HÀ VĂN PHÁT ✓

Ngày ký: 16/02/2025 19:52:56

BSCKII. Kỳ Số HP



6. Giấy chứng sinh

(1) Tại form Chứng sinh => Nhập đầy đủ thông tin => Chọn Gửi ký số

Phải ký số Trưởng khoa trước



(2) Đăng nhập TK Trưởng khoa => Vào G.CS trên app His

(3) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(4) Chọn vào “Biểu tượng Chia khóa” để ký số

(5) Xem và kiểm tra Giấy chứng sinh => Chọn Nút Ký số

(6) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

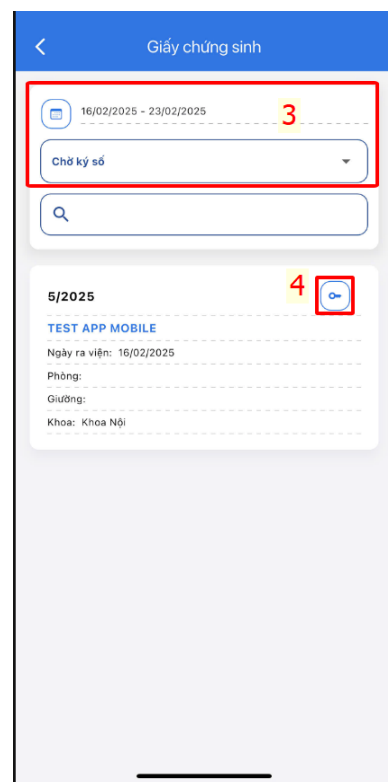
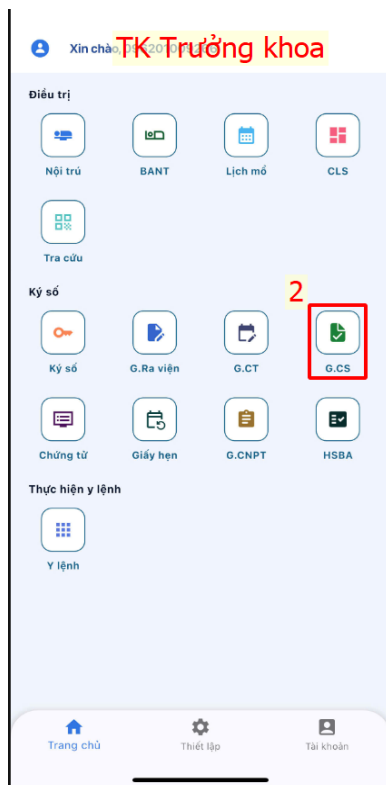
TEST APP MOBILE - Số bệnh án: 5/2025 - Giấy chứng sinh

CMND/CCCD *	Ngày cấp *	Nơi cấp *	Địa chỉ mẹ/NND tự khai
096001002001	16/02/2025	cà mau	
Họ tên bố	Địa chỉ (bố)	CMND/CCCD (bố)	Ngày cấp (bố)
Nơi cấp CMND/CCCD (bố)	Mã tỉnh NND *	Mã huyện NND *	Mã xã NND *
	Tỉnh Cà Mau	Thành Phố Cà Mau	Phường 1

THÔNG TIN CON

Tên con	Cân nặng (gram)	Giới tính	Người đỡ đẻ
Nguyễn Văn ABC	2342	Nữ	
Ngày cấp *	Quyển số *	Số *	Hiện trạng sức khỏe *
16/02/2025	TEST	12	Ổn
Ngày giờ sinh *	Nơi sinh *	Tình trạng *	Số lần sinh
16/02/2025 19:47	BVDK Tỉnh Cà Mau site L3	Đã duyệt	2
Số con sinh *	Số con hiện sống *	Mã chứng tử	Số seri
1	1	00004.GCS.96001.25	12
Sinh con phẫu thuật *	Sinh con dưới 32 tuần *	Người ghi phiếu *	Thẻ tạm *
Không	Không	BSCXII. Ký Số HP	TE2218828882

1 Gửi ký số Lưu Xem Xóa Đóng



TEST APP MOBILE 5 **Ký số**

SỐ Y TẾ CÀ MAU
BVĐK TỈNH CÀ MAU SITE L3

MI GCS: 000040
Số: 12
Quyển số: TEST

GIẤY CHỨNG SINH

Họ và tên mẹ/Người nuôi dưỡng: TEST APP MOBILE
Năm sinh: 1970
Nơi đăng kí thường trú: cà mau
- Mã số BHYT/Thẻ BHYT số: TE1960100000349
Giấy CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu số: 096001002001
Ngày cấp: 16/02/2025 Nơi cấp: cà mau
Dân tộc: Kinh
Họ và tên cha:
Đã sinh con vào lúc: 19 giờ 47 phút ngày 16 tháng 02 năm 2025
Tại: BVĐK Tỉnh Cà Mau site L3
Số con trong lần sinh này: 1
Giới tính của con: Nữ Cần nậ
Dự định đặt tên con là: Nguyễn Văn Abe
Ghi chú:
null ,Ngày 16 thá
Cha, mẹ, người nuôi dưỡng (ký, ghi rõ họ tên) Người đỡ đẻ (ký, ghi rõ họ tên) Người ghi phiếu (ký, ghi rõ chức danh và họ tên) Thủ trực (ký, ghi rõ họ tên)
Lưu ý:
- Giấy chứng sinh cấp lần đầu: Số: 12 Quyển số TEST (nếu cấp lại)
- Tên dự định đặt có thể thay đổi khi đăng ký khai sinh
- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày sinh con,cha/mẹ hoặc người nuôi dưỡng sinh cho trẻ

Signature confirm
Request digital signature from VNPTTHISCAMAU application. Please confirm to perform digital signing.

CHỌN TÀI LIỆU KÝ SỐ
Kích thước tối đa: 15MB

Chứng thư: serial 54010....d5e8c
01 giao dịch

20/02/2025 08:57:51 04:54
Ứng dụng VNPTTHISCAMAU
Mô tả VNPT Sign Hash
Chi tiết →

Hủy **Ký số** 6

Ký số Chứng thư số Khác

Ký số Ban giám đốc

- (7) Đăng nhập TK Giám đốc => Vào G.CS trên app His
- (8) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số
- (9) Chọn vào “Biểu tượng Chìa khóa” để ký số
- (10) Xem và kiểm tra Giấy chứng sinh => Chọn Nút Ký số
- (11) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

Xin chào, **TK Giám đốc**

Điều trị
Nội trú BANT Lịch mổ CLS
Tra cứu

Ký số 7
Ký số G.Ra viện G.CT **G.CS**
Chứng tử Giấy hẹn G.CNPT HSBA

Thực hiện y lệnh
Y lệnh

Trang chủ Thiết lập Tài khoản

Giấy chứng sinh

16/02/2025 - 23/02/2025 8
Chờ ký số

5/2025 9 **Ký số**

TEST APP MOBILE
Ngày ra viện: 16/02/2025 00:00
Phòng:
Giường:
Khoa: Khoa Nội

TEST APP MOBILE

10

Ký số

SỐ Y TẾ CÀ MAU

BVĐK TỈNH CÀ MAU SITE L3

GIẤY CHỨNG SINH

và tên mẹ/Người nuôi dưỡng: TEST APP MOBILE

n sinh: 1970

đăng kí thường trú: cà mau

à số BHYT/Thẻ BHYT số: TE1960100000349

y CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu số: 096001002001

ay cấp: 16/02/2025

Nơi cấp: cà mau

t tộc: Kinh

và tên cha:

sinh con vào lúc: 19 giờ 47 phút ngày 16 tháng 02 năm 2025

BVĐK Tỉnh Cà Mau site L3

con trong lần sinh này: 1

hi tính của con: Nữ

Cân nặng: 234

định đặt tên con là: Nguyễn Văn Abc

chủ:

Cha, mẹ, người

Người đỡ đẻ

Người ghi phiếu

Thủ trưởng cơ

nuôi dưỡng

Ký (ghi rõ họ tên)

(ký, ghi rõ chức

(ký, ghi rõ chức

họ tên)

họ tên)

Ngày ký: 16/02/2025 21:40:40

BSCKII. Ký Số HP

BSCKII. Ký Số HP

BSCKII. Ký Số HP

ấy chứng sinh cấp lần đầu: Số: 12 Quyền số TEST (nếu cấp lại)

ên dự định đặt có thể thay đổi khi đăng ký khai sinh

trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày sinh con,cha/mẹ hoặc người nuôi dưỡng phải

h cho trẻ

Hà Vĩnh Phát

CCCD/HC/MST:

CHỌN TÀI LIỆU KÝ SỐ

Kích thước tối đa: 15MB

Chứng thư: serial 54010....d5e8c

01 giao dịch

16/02/2025 22:42:59

04:50

Ứng dụng

Mô tả

VNPTHISCAMAU

VNPT Sign Hash

Chi tiết

Hủy

Ký số

11

Ký số

Chứng thư số

Khác

7. Giấy chứng tử



- (1) Tại form nhập Chứng tử => Nhập thông tin => Chọn Gửi ký số
- (2) Vào App His chọn vào Chứng tử
- (3) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số
- (4) Chọn vào “Biểu tượng Chìa khóa” để ký số
- (5) Xem và kiểm tra giấy báo tử => Chọn Nút Ký số
- (6) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

Thông tin tử vongTEST NV - Số bệnh án: 62/2024

Thời gian tử vong

16/02/2025 00:00

Ngày ghi nhận

16/02/2025

Người thu thập

nguyễn văn a

Chăm sóc

Có

Người báo tử

nguyễn văn B

Quan hệ với người chết

3 - Con đẻ

Năm sinh NBT

2000

Nguyên nhân

1 - Bệnh lao

Chi tiết nguyên nhân

lao nặng

Nơi tử vong

1 - Tại trạm (TYT)

Chi tiết nơi tử vong

xã

Tên bệnh

lao

Chẩn đoán ICD

I20

Cơn đau thắt ngực

Có chống

Không

Tuổi thai

12

Tuổi thai KC

12

Tử vong mẹ

Không

Ghi chú

12

TT chữa trị trước TV

Chọn tình trạng chữa trị

Đã khám/điều trị tại CSYT trong vòng 30 ngày trước khi tử vong

Tử vong ngoại viện

Được cấp giấy báo tử

Mã giấy báo tử

123

Nơi cấp GBT

cà mau

Ngày cấp GBT

16/02/2025

Địa chỉ thường trú

cà mau

Địa chỉ hiện tại

cà mau

Mã tỉnh thường trú

96 - Tỉnh Cà Mau

Mã huyện thường trú

Huyện U Minh

Mã xã thường trú

Xã Khánh Hội

Mã tỉnh hiện tại

96 - Tỉnh Cà Mau

Mã huyện hiện tại

Huyện U Minh

Mã xã hiện tại

Xã Khánh Hội

Loại giấy tờ

CCCD

Số giấy tờ

096001001001

Ngày cấp

16/02/2025

Nơi cấp

cà mau

Quyển

GIAY CHUNG TU

Số

5

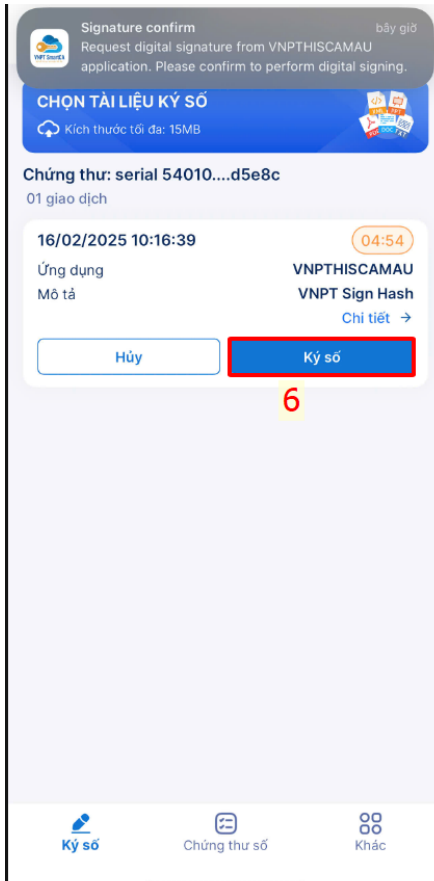
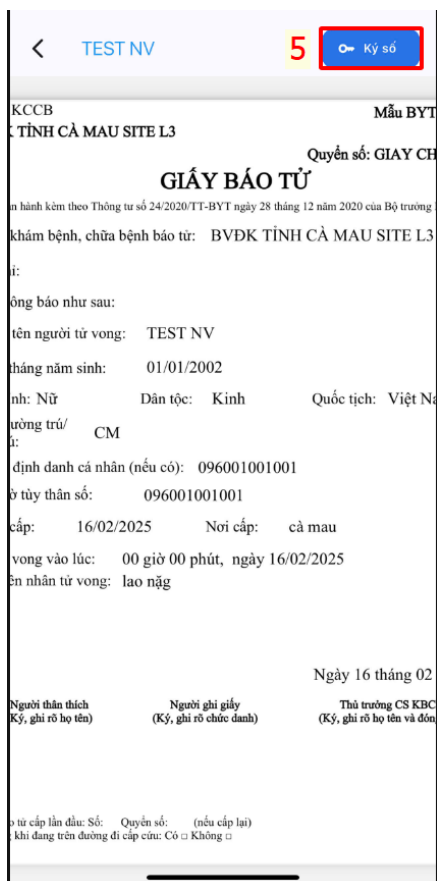
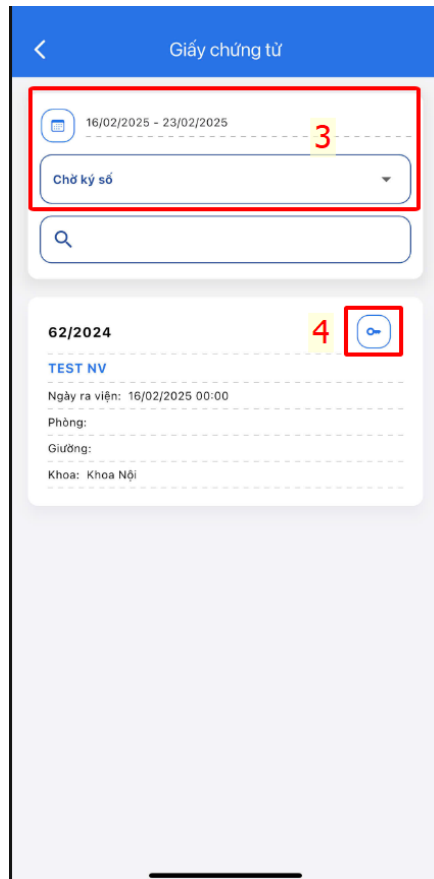
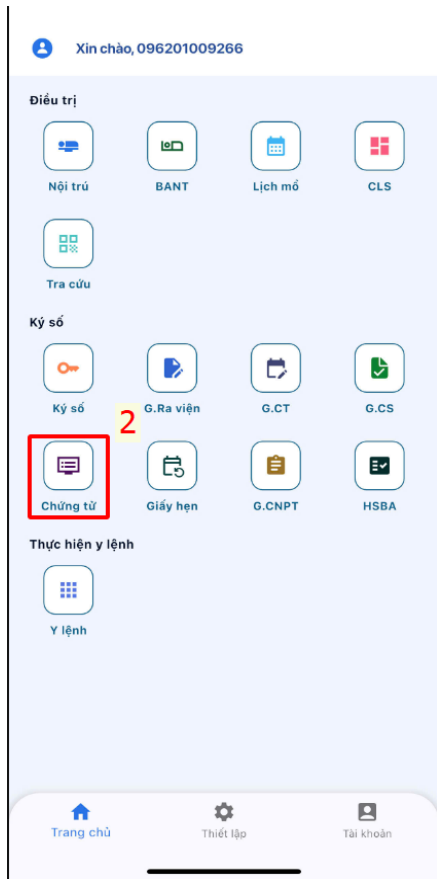
1

Lưu

Gửi ký số

Xem giấy báo tử

Đóng



8. Giấy hẹn

(1) Tại form Xuất viện => Cập nhật đầy đủ thông tin => Chọn Khác => Chọn Xem giấy hẹn

Ký số Trưởng khoa

(2) Chọn Ký số để ký số trưởng khoa

(3) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

Ký số Giám đốc

(4) Đăng nhập TK Giám đốc => Vào Giấy hẹn  trên app His

(5) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

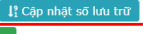
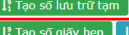
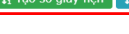
(6) Chọn vào “Biểu tượng Chìa khóa” để ký số

(7) Xem và kiểm tra Giấy hẹn => Chọn Nút Ký số

(8) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

(9) Xem lại ký số và giấy hẹn tái khám trên giấy hẹn khám lại.

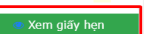
TEST APP MOBILE - Số bệnh án: 5/2025

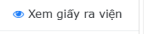
Khoa	Khoa Nội	Thời gian vào viện	16/02/2025 19:47:53	Thời gian ra viện	17/02/2025 00:00	
Bệnh vào viện	I22	Nhiễm máu cơ tim tiến triển				
Bệnh ra viện	I21	Nhiễm máu cơ tim cấp				
Bệnh phụ ra viện		;(I22) Nhiễm máu cơ tim tiến triển				
Kết quả điều trị	Khỏi	Hình thức xuất viện	Ra viện	☐ Tính tiền công khám		
Triệu chứng	KHÔNG CÓ					
Phương pháp điều trị	KHÔNG CÓ					
Lời dặn bác sĩ	KHÔNG CÓ					
Ngày bắt đầu nghỉ ngoại trú:		Ngày kết thúc:		Số ngày điều trị ngoại trú:		
Hẹn tái khám	7	23/02/2025 00:00	Trưởng khoa	1351546-BSCIL, Kỳ Số HP	Giám đốc	1351546-Trưởng Khoa, Kỳ Số HP
Nơi làm việc	KHÔNG CÓ					
Ghi chú	KHÔNG CÓ					
Số lưu trữ	11/2025					
Số lưu trữ tạm						
Số giấy hẹn	13/2024					

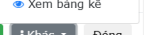
Cập nhật đủ 3 thông tin

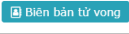
- Hẹn tái khám
- Số lưu trữ
- Số giấy hẹn

1







Xem trước khi ký số

9ea737dd-12b9-47a3-baa4-a2535867474e

1 / 1 100% + -

SỐ Y TẾ CÀ MAU
BVĐK TỈNH CÀ MAU SITE L3
Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY HẸN KHÁM LẠI

Họ tên người bệnh: ☐ Nam ☐ Nữ

Địa chỉ:

Số thẻ BHYT: Đến:

Hạn sử dụng từ: Ngày khám bệnh: Ngày ra viện:

Chẩn đoán: null

Bệnh kèm theo:

Hẹn khám lại vào null, hoặc đến bất kỳ thời gian nào trước ngày được hẹn khám lại nếu có dấu hiệu (triệu chứng) bất thường.

Giấy hẹn khám lại chỉ có giá trị sử dụng 01 (một) lần trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày được hẹn khám lại.

Bác sĩ, y sĩ khám bệnh: Ngày null tháng null năm null Đại diện bệnh viện:

2



Hà Vĩnh Phát

CCCD/HC/MS

CHỌN TÀI LIỆU KÝ SỐ



 Kích thước tối đa: 15MB

Chứng thư: serial 54010....d5e8c

01 giao dịch

16/02/2025 23:39:42

04:48

Ứng dụng

VNPTTHISCAMAU

Mô tả

VNPT Sign Hash

Chi tiết →

Hủy

Ký số

3

 Ký số

 Chứng thư số

 Khác

<

Giấy hẹn

18/02/2025 - 25/02/2025

5

Chữ ký số

66/2024

6

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT

Ngày ra viện: 18/02/2025 00:00

Phòng:

Giường:

Khoa: Khoa Nội

<

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YH...

Ký số

7

TẾ CÀ MAU

ĐK TỈNH CÀ MAU SITE L3

GẤY H

ên người bệnh:

chi:

hệ BHYT:

sử dụng từ:

Đến:

y khám bệnh:

y vào viện:

Ngày m

n đoán: null

h kèm theo :

khám lại vào null, hoặc đến bất kỳ thời gian nào

(ng) bất thường.

y hẹn khám lại chi có giá trị sử dụng 01 (một) lă

m lại.

Bác sĩ, y sĩ khám bệnh

Ký bởi: Ký Số HP

Ngày ký: 18/02/2025 10:31:04



Signature confirm

Request digital signature from VNPTTHISCAMAU application. Please confirm to perform digital signing.

bắt gío

CHỌN TÀI LIỆU KÝ SỐ



Kích thước tối đa: 15MB

Chứng thư: serial 54010...d5e8c

01 giao dịch

18/02/2025 10:30:59

04:53

Ứng dụng

VNPTTHISCAMAU

Mô tả

VNPT Sign Hash

Chi tiết →

Hủy

Ký số

8

Ký số

Chứng thư số

Khác

<

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT

ĐA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ẤM LẠY

☐

Nam

☐

Nữ

gày được hẹn khám lại nếu có dấu hiệu (triệu
hội hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày được hẹn

Ngày null tháng null năm null
Đại diện bệnh viện
Ký bởi: 096201009266
Ngày ký: 18/02/2025 10:31:47
BSCKII. Ký Số HP

9

9. Hồ sơ bệnh án (HSBA)

(1) Hoàn thành ký số trên web bao gồm (Bệnh nhân, kế toán, người lập)

Ký số Trưởng khoa

(2) Đăng nhập TK Trưởng khoa => Vào HSBA  trên app His

(3) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(4) Chọn vào “Biểu tượng Chìa khóa” để ký số

(5) Xem và kiểm tra HSBA => Chọn Nút Ký số

(6) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

Ký số Giám đốc

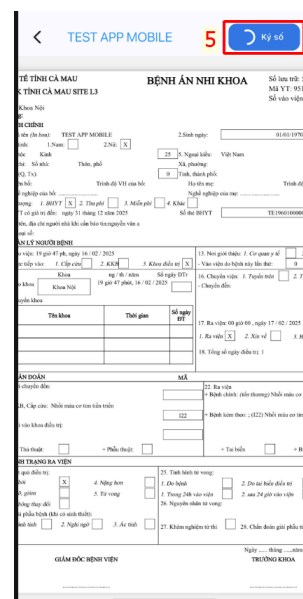
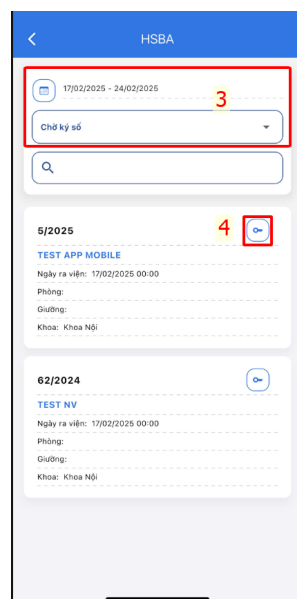
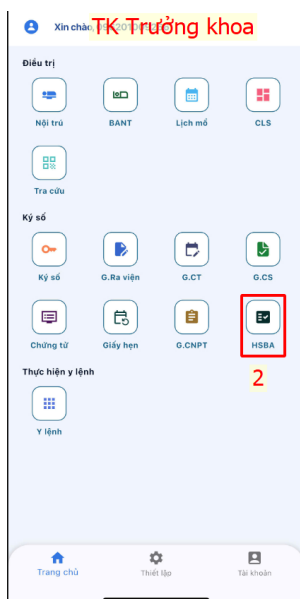
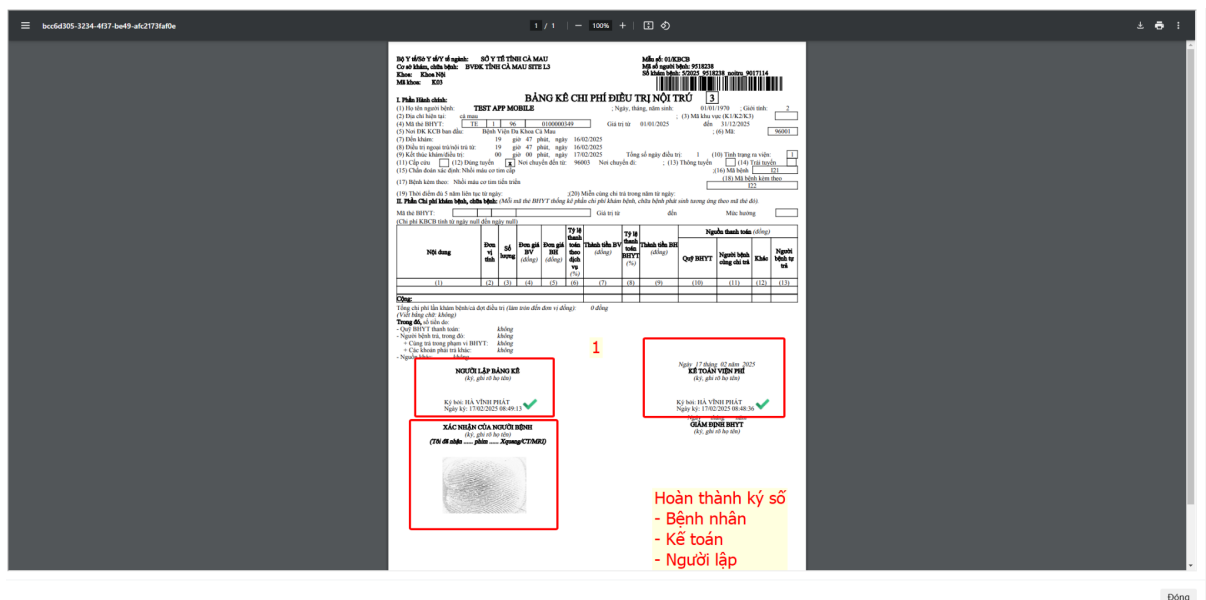
(7) Đăng nhập TK Giám đốc => Vào HSBA  trên app His

(8) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(9) Chọn vào “Biểu tượng Chìa khóa” để ký số

(10) Xem và kiểm tra HSBA => Chọn Nút Ký số

(11) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số



10. Giấy chứng nhận phẫu thuật

(1) Tại form Tường trình phẫu thuật => Nhập đầy đủ thông tin => Chọn Ký chứng nhận

(2) Ký số kỹ thuật viên trên web => App VNPT Smart CA

Ký số Trưởng khoa

(3) Đăng nhập TK Trưởng khoa => Vào G.CNPT trên app His

(4) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(5) Chọn vào “Biểu tượng Chìa khóa” để ký số



- (6) Xem và kiểm tra Chứng nhận phẫu thuật => Chọn Nút Ký số
- (7) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số
- Ký số Giám đốc**
- (8) Đăng nhập TK Giám đốc => Vào G.CNPT  trên app His
- (9) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số
- (10) Chọn vào “Biểu tượng Chìa khóa” để ký số
- (11) Xem và kiểm tra Chứng nhận phẫu thuật => Chọn Nút Ký số
- (12) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số.
- (13) Kiểm tra lại thông tin ký số

TEST NV - Số bệnh án: 62/2024 - Tường trình phẫu thuật

Loại tường trình: Phiếu phẫu thuật

Chẩn đoán trước phẫu thuật: (122) Nhồi máu cơ tim tiến triển

Chẩn đoán sau phẫu thuật: (122) Nhồi máu cơ tim tiến triển

Phương pháp phẫu thuật: TEST PHAU THUAT

Vị trí: trên 10 phút/lần/ngày

Mã máy: không sử dụng

Dẫn lưu: không Bắc không

Ngày cắt chỉ: 16/02/2025 Ngày rút 16/02/2025 Khác 12

Tai biến: Gây mê hồi sức Tử vong Không PP Vô cảm 1 - Gây mê

Danh sách ekip

ID *	Mã bác sĩ	Tên bác sĩ	Vị trí	Người tạo	Ngày tạo
37967	1351546	BSCKII. Ký Số HP	Bác sĩ phẫu thuật	Ký Số HP	16/02/2025 10:55:14

Hình ảnh

STT *	Hình ảnh	Tải ảnh
-------	----------	---------

1

Lưu Ký số Ký chứng nhận Xem chứng nhận Xem Xóa Đóng

7d369c06-37ff-4fc2-933e-a194a031d4a9

1 / 1 100% +

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN PHẪU THUẬT Số lưu trữ: 10/2025
MS-02/BV-02

BVĐK TỈNH CÀ MAU SITE L3

Chứng nhận Ông/Bà: TEST NV

- Địa chỉ: CM

- Vào viện ngày: 16/09/2024

- Nhóm máu: Rh

- Ngày phẫu thuật: Ngày 16 Tháng 2 Năm 2025

GIÁM ĐỐC (Ký tên)

TRƯỞNG KHOA (Ký tên)

Chẩn đoán: (122) Nhồi máu cơ tim tiến triển

Đi phẫu thuật (vị trí, phương thức...):
ADASD

PHẪU THUẬT VIÊN

Ký bởi: HÀ VĨNH NHÃY ✓
Ngày ký: 17/02/2025 23:44:33

Ký bởi: HÀ VĨNH PHẬT ✓
Ngày ký: 17/02/2025 23:44:33
BSCKII. Ký Số HP

2

KHÁM LẠI

Ngày	Nơi khám	Kết quả	BS Khám

NHỮNG LẦN VÀO VIỆN SAU

Vào Ngày	Ra Ngày	Bệnh viện	Ghi chú

Ký số Phiếu thuật viên trên web

Đóng

The screenshot shows the VNPT app interface. At the top, there is a header with a user icon, the text "Xin chào, TK", and a red banner with "TK Trường khoa". Below the header, the services are organized into categories: "Điều trị" (Treatment) with icons for "Nội trú" (Inpatient), "BANT", "Lịch mổ" (Surgery schedule), and "CLS"; "Tra cứu" (Search) with an icon for "Tra cứu"; "Ký số" (Digital Signature) with icons for "Ký số", "G.Ra viện" (Discharge), "G.CT", "G.CS", "Chứng tử" (Death certificate), "Giấy hẹn" (Appointment), "G.CNPT" (highlighted with a red box and the number 3), and "HSBA"; and "Thực hiện y lệnh" (Execute medical order) with an icon for "Y lệnh". At the bottom, there is a navigation bar with icons for "Trang chủ" (Home), "Thiết lập" (Settings), and "Tài khoản" (Account).

16/02/2025 - 18/02/2025

4

Chữ ký số

62/2024

5

TEST NV

Ngày ra viện: 16/02/2025 10:25

Phòng:

Giường:

Khoa: Khoa Nội

[illegible]



Signature confirm
Request digital signature from VNPT/HISCAMAU application. Please confirm to perform digital signing.

bắt giữ

CHỌN TÀI LIỆU KÝ SỐ

 Kích thước tối đa: 15MB



Chứng thư: serial 54010....d5e8c

01 giao dịch

17/02/2025 23:51:30

04:53

Ứng dụng

VNPT/HISCAMAU

Mô tả

VNPT Sign Hash

Chi tiết →

Hủy

Ký số

7

 Ký số

 Chứng thư số

 Khác

The screenshot displays the VNPT app's home screen. At the top, a status bar shows the time as 10:08. Below it, a header bar contains a profile icon, the text 'Xin chào, **Trần Thị Ngọc**', and a large red 'TK Giám đốc' badge. The main area is divided into sections: 'Điều trị' (Treatment) with icons for 'Nội trú' (Inpatient), 'BANT', 'Lịch mổ' (Surgery schedule), and 'CLS'; 'Tra cứu' (Search) with a 'Tra cứu' icon; 'Ký số' (Signature) with icons for 'Ký số', 'G.Ra viện', 'G.CT', and 'G.CS'; 'Chứng tử' (Death certificate) with icons for 'Chứng tử', 'Giấy hẹn', 'G.CNPT' (highlighted with a red box), and 'HSBA'; and 'Thực hiện y lệnh' (Execute medical order) with a 'Y lệnh' icon. A large red '8' is positioned below the 'G.CNPT' icon. At the bottom, a navigation bar includes icons for 'Trang chủ' (Home), 'Thiết lập' (Settings), and 'Tài khoản' (Account).

16/02/2025 - 18/02/2025

9

Chờ ký số

Q

62/2024

10

Q

TEST NV

Ngày ra viện: 16/02/2025 10:25

Phòng:

Giường:

Khoa: Khoa Nội

12. Lịch mổ

- (1) Tại giao Web => Click phải => Chọn Đăng ký lịch mổ
- (2) Nhập thông tin đăng ký lịch mổ => Chọn đăng ký
- (3) Hoàn tất ký số duyệt lần 1 của trưởng khoa
- (4) Hoàn tất ký số duyệt lần 2 của Giám đốc
- (5) Vào App His => Chọn Lịch mổ
- (6) Chọn thời gian diễn ra ca mổ
- (7) Chọn vào ca mổ
- (8) Xem thông tin lịch mổ

</

Đăng ký lịch phẫu thuật cho bệnh nhân TEST QUY TRÌNH NỘI TRÚ - Số bệnh án: 60/2024

Tên bệnh nhân

Tuổi

Giới tính

Khoa

TEST QUY TRÌNH NỘI TRÚ

44

Nữ

Khoa Nội

Chẩn đoán trước mổ

dsaf

PTV

Phụ mổ

Hội chẩn

BS. Tiếp nhận PKDK Tâm Đức

BS. Tiếp nhận PKDK Tâm Đức

BSCKII. Kỳ Số HP

Ngày đăng ký

Phẫu thuật cần đăng ký

07/02/2025 00:00

TEST PAHU THUAT

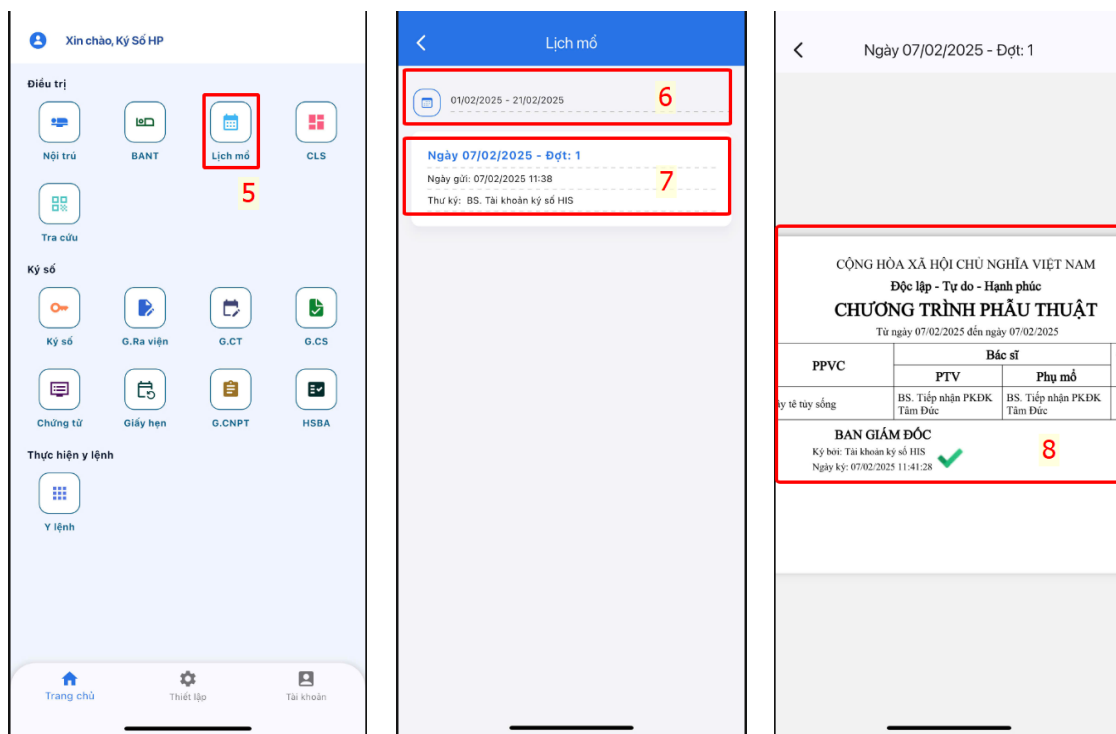
Ghi chú

sdfa

Đăng ký

Đóng

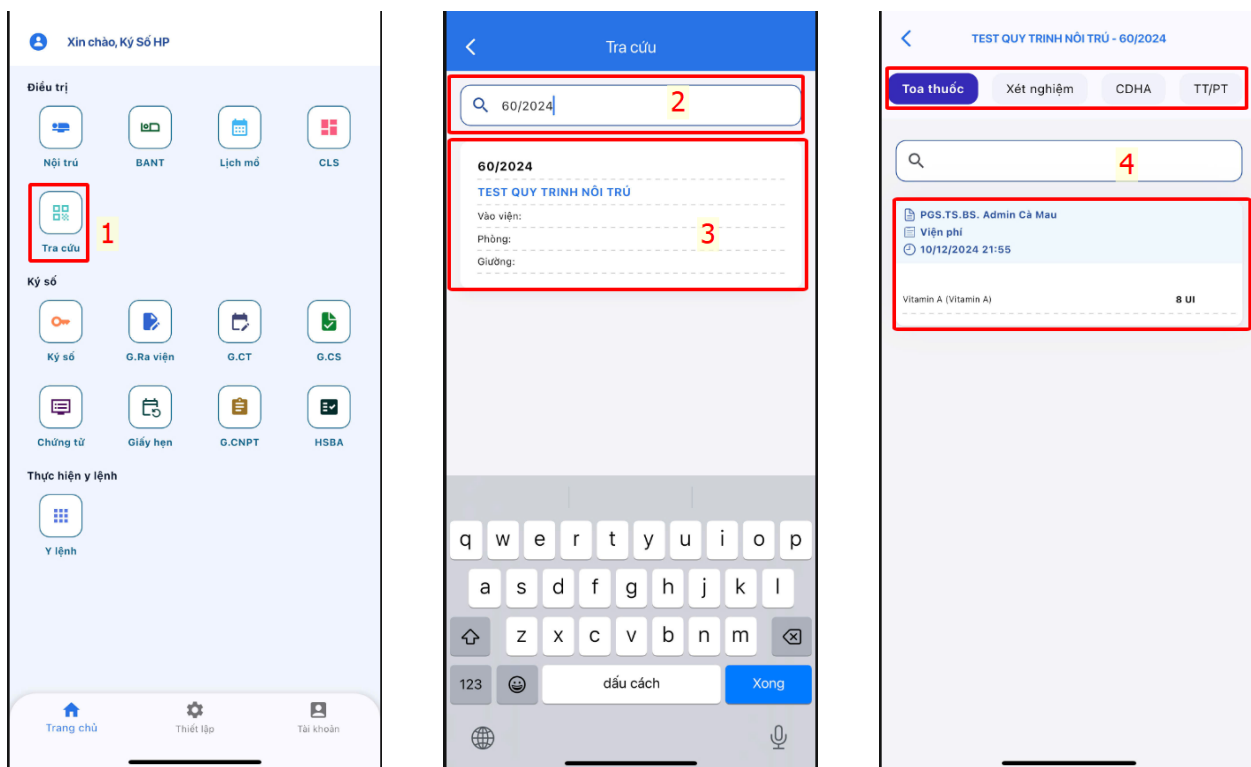
Từ ngày	Đến ngày	Khoa	Trạng thái	Loại ngày								
14/02/2025	28/02/2025	-- Tất cả --	Khoa GMHS duyệt	Ngày tạo								
Làm mới												
Danh sách đăng ký phẫu thuật												
Khoa đăng ký	Tên bệnh nhân	Tuổi	Giới tính	Phẫu thuật	Chẩn đoán	Phụ mổ	Thành phần	Ngày đăng ký	Ngày duyệt	Trạng thái	Ghi chú	Lý do từ chối
1	Khoa Ngoại tổng TRẦN VĂN DIỄN	36	☒	Phẫu thuật nội soi đặt tấm lưới nhân tạo đường vào hoàn toàn trước phúc mạc (TEP)	K40-Thoát vị bẹn	Gây mê nội khí quản	PTV: BSCKI. Phú Văn Thủy PM: BS. Lê Quang Trường HC: BSCKII. Lê Thanh Tuấn	T2, 24/02/2025 08:00	T2, 24/02/2025 08:00	HC đã duyệt		
2	Khoa Ngoại tổng TRẦN THỊ THOẠI	71	☐	Phẫu thuật nội soi cắt túi mật	K80-Sỏi mật	Gây mê nội khí quản	PTV: BSCKI. Phú Văn Thủy PM: BSCKI. Trần Văn Phụng HC: BSCKII. Lê Thanh Tuấn	T5, 20/02/2025 08:00	T5, 20/02/2025 08:00	HC đã duyệt	3	
3	Khoa Ngoại tổng NGUYỄN VĂN SON	70	☒	Phẫu thuật nội soi đặt tấm lưới nhân tạo đường vào hoàn toàn trước phúc mạc (TEP)	K40-Thoát vị bẹn	Gây mê nội khí quản	PTV: BSCKI. Nguyễn Minh Dương PM: BS. Lê Quang Trường HC: BSCKII. Lê Thanh Tuấn	T4, 19/02/2025 14:00	T4, 19/02/2025 14:00	HC đã duyệt		
4	Khoa Ngoại tổng NGUYỄN VĂN TRÍ	41	☐	Phẫu thuật nội soi cắt túi mật	Sỏi túi mật	Gây mê nội khí quản	PTV: BSCKI. Nguyễn Minh Dương PM: BS. Lê Minh Hiếu HC: BSCKII. Lê Thanh Tuấn	T3, 18/02/2025 08:00	T3, 18/02/2025 08:00	HC đã duyệt		
5	Khoa Ngoại tổng TRẦN VĂN CƯỜNG	70	☒	Phẫu thuật nội soi đặt tấm lưới nhân tạo đường vào hoàn toàn trước phúc mạc (TEP)	K40-Thoát vị bẹn	Gây mê nội khí quản	PTV: BSCKI. Phú Văn Thủy PM: BS. Lê Quang Trường HC: BS. Lê Quang Trường	T3, 18/02/2025 08:00	T3, 18/02/2025 08:00	HC đã duyệt		
6	Khoa Ngoại tổng NGUYỄN VŨ LINH	34	☐	Đóng hậu môn nhân tạo	Z93-Tình trạng lỗ hở nhân tạo	Gây mê nội khí quản	PTV: BSCKI. Nguyễn Minh Dương PM: BS. Lê Minh Hiếu HC: BSCKII. Lê Thanh Tuấn	T2, 17/02/2025 08:00	T2, 17/02/2025 08:00	HC đã duyệt	Sáng thứ 2	



13. Tra cứu HSBA

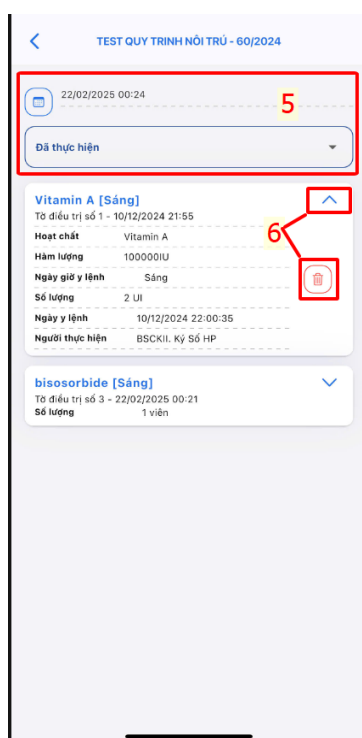
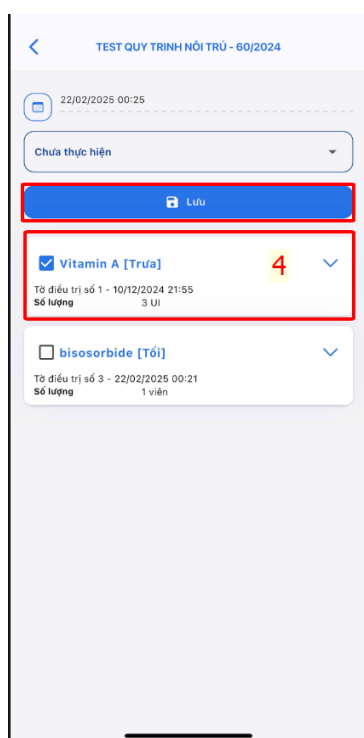
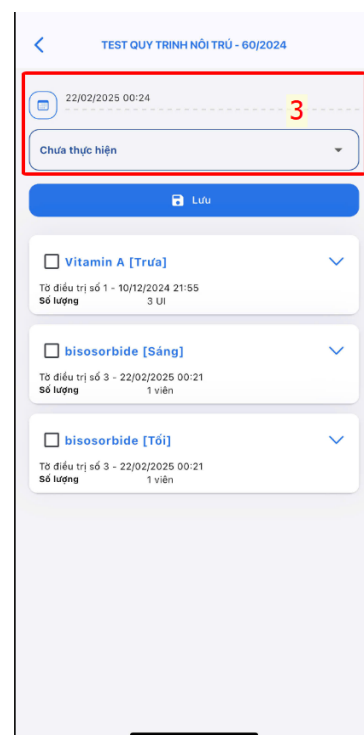
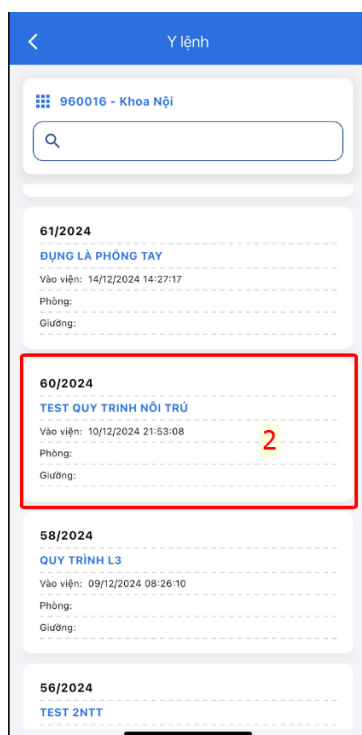
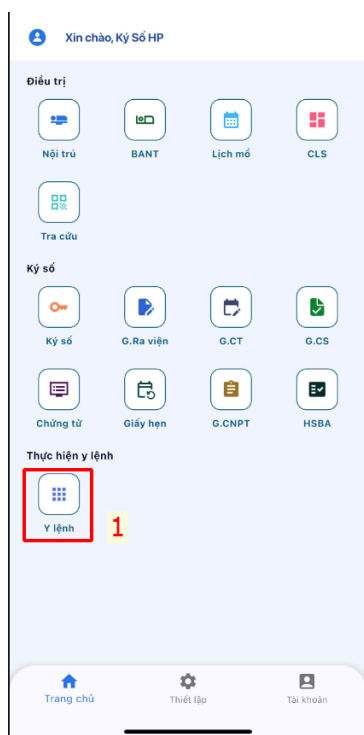


- (1) Tại App His => Chọn Tra cứu
- (2) Tại ô Tra cứu => Tìm theo mã HSBA
- (3) Chọn Vào HSBA vừa tìm
- (4) Xem thông tin Cận lâm sàng và tờ điều trị tại các tab (Điều trị, Toa thuốc, Xét nghiệm, CDHA, TTPT).



14. Thực hiện y lệnh (thuốc, thuốc pha)

- (1) Tại giao diện chính App His => Chọn Y lệnh
- (2) Chọn vào bệnh nhân
- (3) Chọn thời gian và trạng thái “Chưa thực hiện” để thực hiện Y lệnh thuốc
- (4) Check vào thuốc cần thực hiện y lệnh => Chọn lưu
- (5) Chọn thời gian và trạng thái “Thực hiện” để xem Y lệnh thuốc đã thực hiện
- (6) Chọn dấu mũi tên để hiển thị y lệnh thuốc => Chọn  để xóa y lệnh.

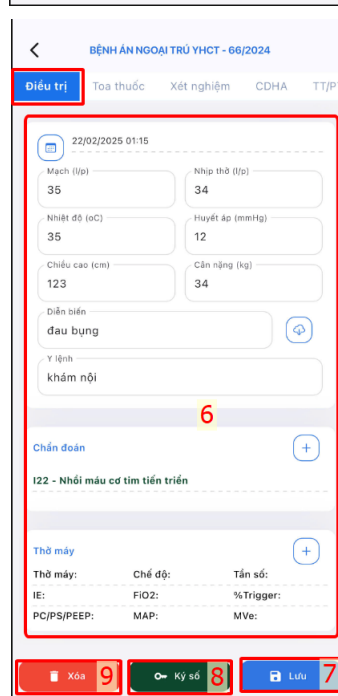
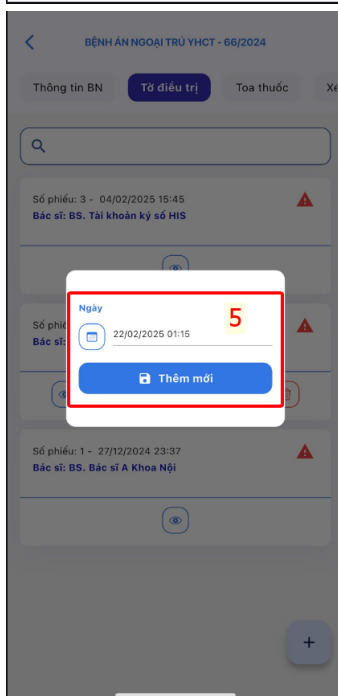
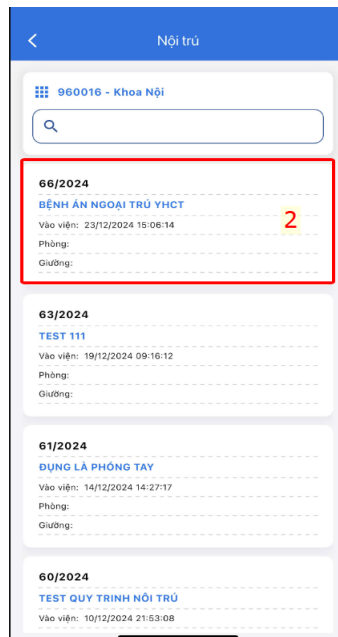
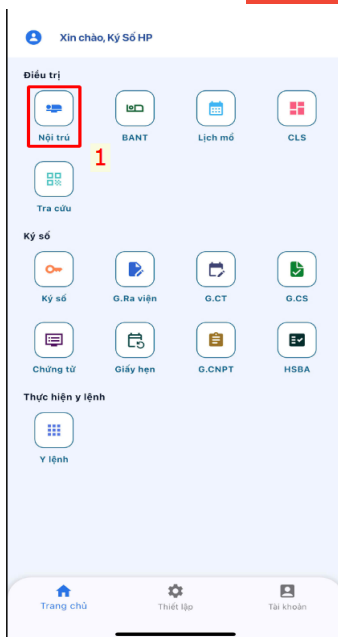


15. Nội trú

15.1. Tờ điều trị

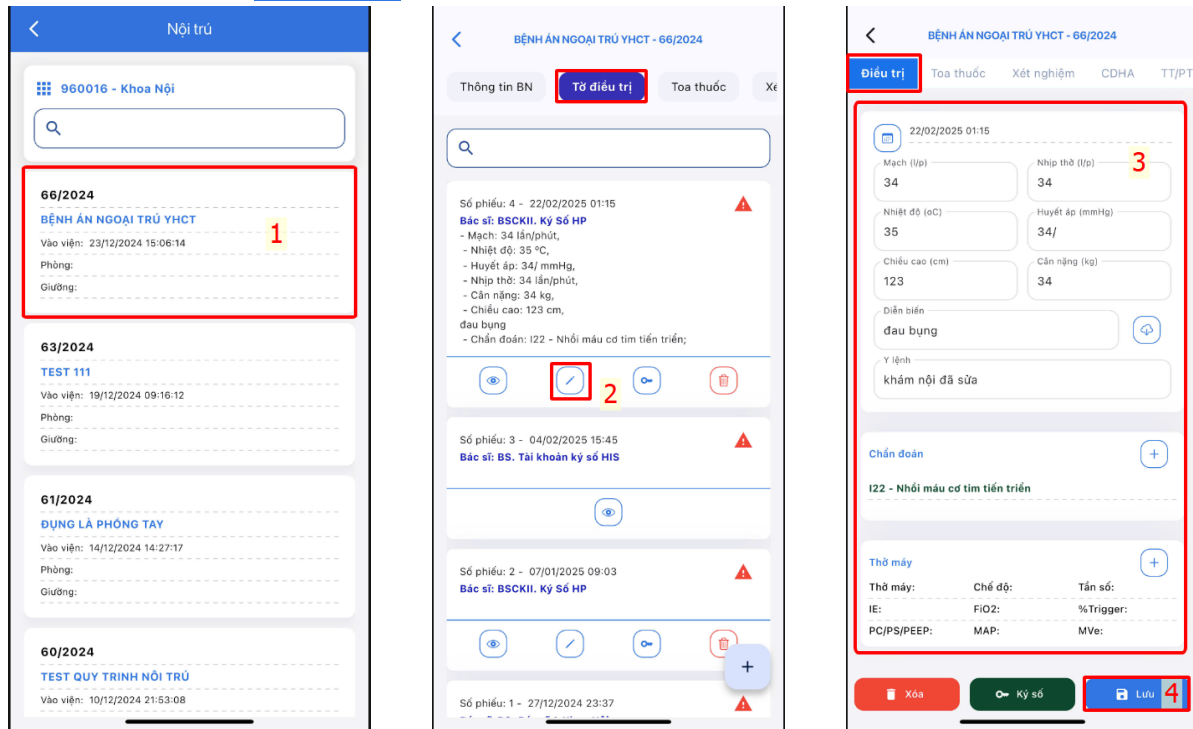
Thêm tờ điều trị mới

- (1) Tại giao diện chính của App His => Chọn Nội trú
- (2) Chọn vào bệnh nhân
- (3) Chọn vào Tab Tờ điều trị
- (4) Chọn vào dấu  để thêm tờ điều trị mới
- (5) Chọn ngày điều trị => Chọn Thêm mới để thêm tờ điều trị
- (6) Chọn Tab điều trị => Nhập thông tin tờ điều trị
- (7) Chọn Lưu  để lưu tờ điều trị
- (8) Chọn Ký số  để ký số tờ điều trị
- (9) Chọn Xóa  để xóa tờ điều trị (Chú ý: Phải xóa hết CLS, thuốc, Y lệnh)



Chỉnh sửa tờ điều trị

- (1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân
- (2) Tại Tab Tờ điều trị => Chọn icon Chỉnh sửa 
- (3) Tại Tab Điều trị => Chỉnh sửa thông tin điều trị
- (4) Chọn Lưu  để lưu thông tin chỉnh sửa



Screenshot 1: Nội trú

960016 - Khoa Nội

66/2024
BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT
Vào viện: 23/12/2024 15:06:14
Phòng:
Giường:

63/2024
TEST 111
Vào viện: 19/12/2024 09:16:12
Phòng:
Giường:

61/2024
ĐỤNG LÀ PHÒNG TAY
Vào viện: 14/12/2024 14:27:17
Phòng:
Giường:

60/2024
TEST QUY TRÌNH NỘI TRÚ
Vào viện: 10/12/2024 21:53:08

Screenshot 2: BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Thông tin BN **Tờ điều trị** Toa thuốc Xé

Số phiếu: 4 - 22/02/2025 01:15
Bác sĩ: BSCKII. Kỳ Số HP
- Mạch: 34 lần/phút,
- Nhiệt độ: 35 °C,
- Huyết áp: 34/ mmHg,
- Nhịp thở: 34 lần/phút,
- Cân nặng: 34 kg,
- Chiều cao: 123 cm,
đau bụng
- Chẩn đoán: I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển;

Số phiếu: 3 - 04/02/2025 15:45
Bác sĩ: BS. Tài khoản ký số HIS

Số phiếu: 2 - 07/01/2025 09:03
Bác sĩ: BSCKII. Kỳ Số HP

Số phiếu: 1 - 27/12/2024 23:37

Screenshot 3: BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Điều trị Toa thuốc Xét nghiệm CDHA TT/PT

22/02/2025 01:15

Mạch (l/p) 34 Nhịp thở (l/p) 34
Nhiệt độ (oC) 35 Huyết áp (mmHg) 34/
Chiều cao (cm) 123 Cân nặng (kg) 34
Diễn biến
đau bụng
Y lệnh
khám nội đã sửa

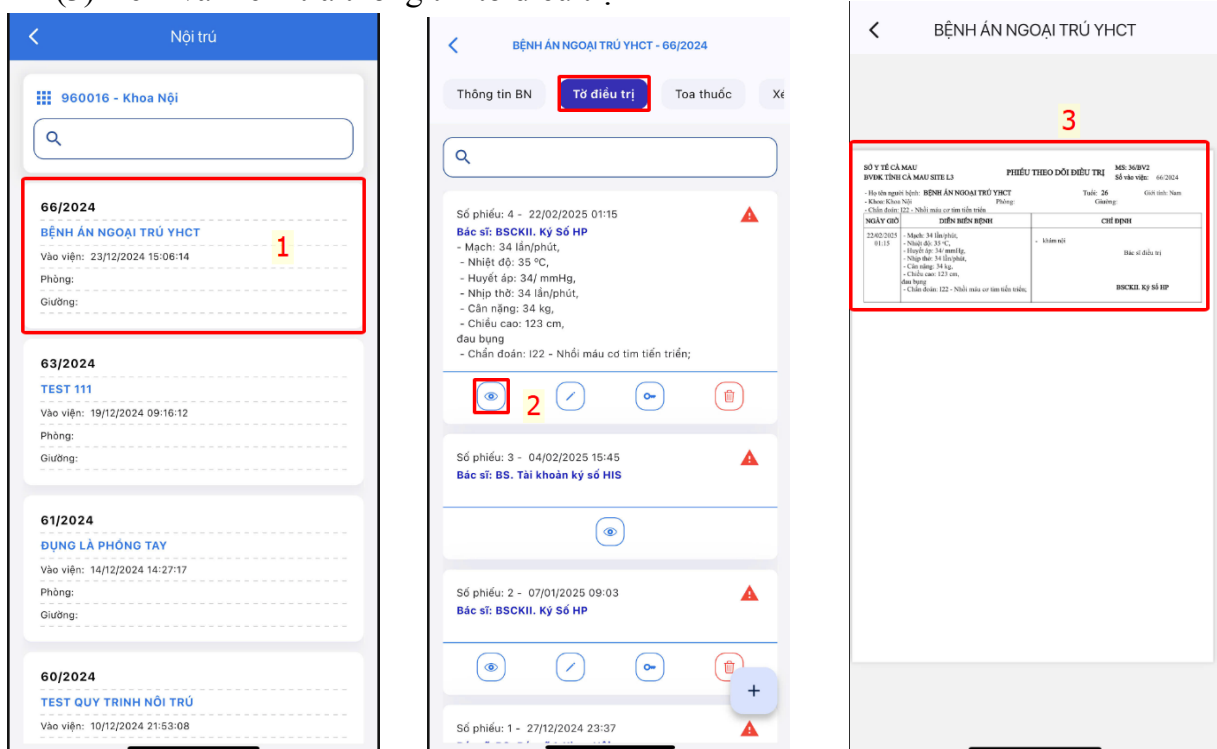
Chẩn đoán
I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển

Thở máy
Thở máy: Chế độ: Tần số:
IE: FIO2: %Trigger:
PC/PS/PEEP: MAP: MVe:

Xóa Ký số **Lưu**

Xem và in thông tin tờ điều trị

- (1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân
- (2) Tại Tab Tờ điều trị => Chọn icon Xem 
- (3) Xem và kiểm tra thông tin tờ điều trị



Screenshot 1: Nội trú

960016 - Khoa Nội

66/2024
BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT
Vào viện: 23/12/2024 15:06:14
Phòng:
Giường:

63/2024
TEST 111
Vào viện: 19/12/2024 09:16:12
Phòng:
Giường:

61/2024
ĐỤNG LÀ PHÒNG TAY
Vào viện: 14/12/2024 14:27:17
Phòng:
Giường:

60/2024
TEST QUY TRÌNH NỘI TRÚ
Vào viện: 10/12/2024 21:53:08

Screenshot 2: BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Thông tin BN **Tờ điều trị** Toa thuốc Xé

Số phiếu: 4 - 22/02/2025 01:15
Bác sĩ: BSCKII. Kỳ Số HP
- Mạch: 34 lần/phút,
- Nhiệt độ: 35 °C,
- Huyết áp: 34/ mmHg,
- Nhịp thở: 34 lần/phút,
- Cân nặng: 34 kg,
- Chiều cao: 123 cm,
đau bụng
- Chẩn đoán: I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển;

Số phiếu: 3 - 04/02/2025 15:45
Bác sĩ: BS. Tài khoản ký số HIS

Số phiếu: 2 - 07/01/2025 09:03
Bác sĩ: BSCKII. Kỳ Số HP

Số phiếu: 1 - 27/12/2024 23:37

Screenshot 3: BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT

3

SỐ Y TẾ CẢ MAU:
ĐƠN VỊ TÍNH CẢ MAU SITE L3 PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ MS: 36/002
Số vào viện: 66/2024

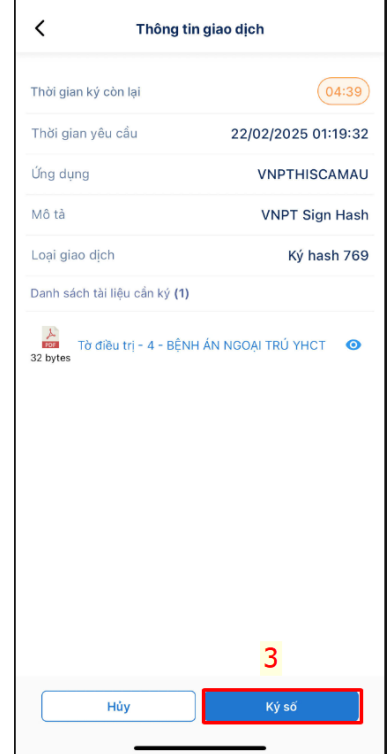
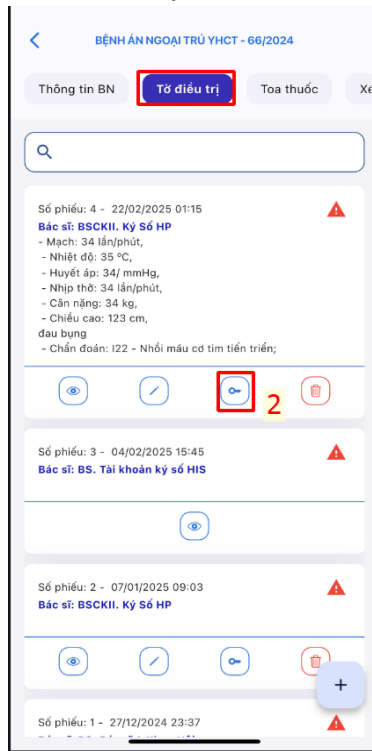
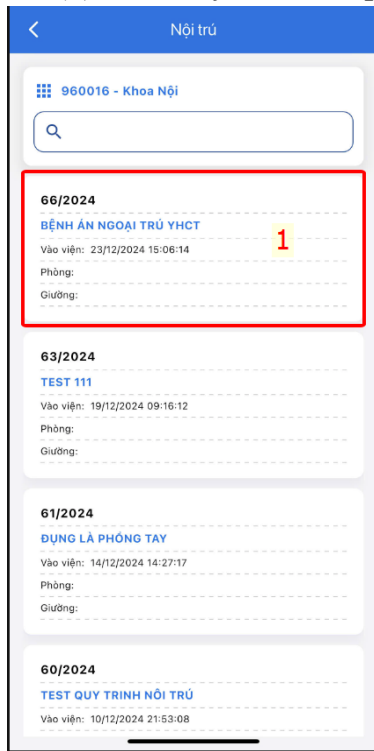
Họ tên người bệnh: BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT Tuổi: 26 Giới tính: Nam
Khoa/Khẩn: Nội Phòng: Chẩn đoán: I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển

NGÀY CHỌN ĐIỀU TRỊ

NGÀY CHỌN	DIỄN MIỄN NGẠI	CHẾ ĐỊNH
22/02/2025 01:15	Mạch: 34 lần/phút, Nhiệt độ: 35 °C, Huyết áp: 34 mmHg, Nhịp thở: 34 lần/phút, Cân nặng: 34 kg, Chiều cao: 123 cm, đau bụng Chẩn đoán: I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển;	không rõ Bác sĩ điều trị BSCKII. Kỳ Số HP

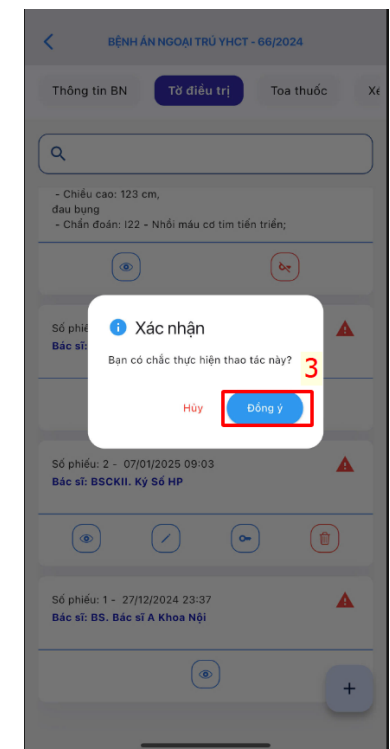
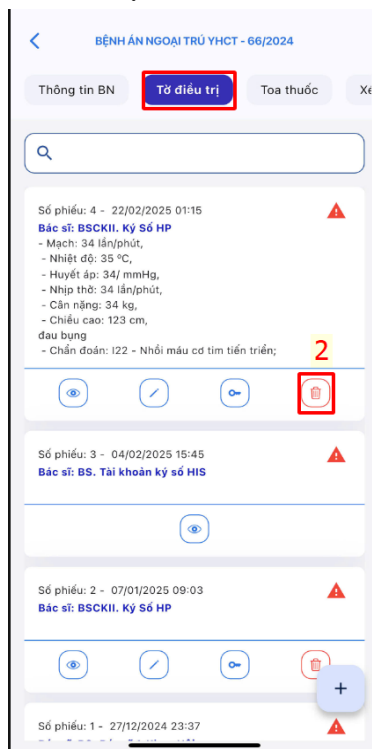
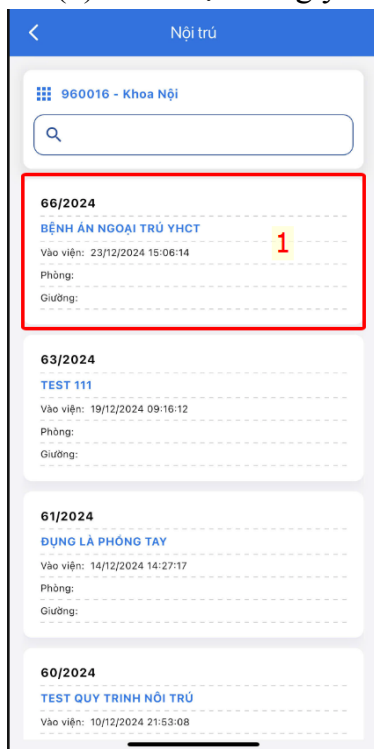
Ký số tờ điều trị

- (1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân
- (2) Tại Tab Tờ điều trị => Chọn icon Ký số 
- (3) Chọn Ký số trên App Smart CA để ký số



Xóa tờ điều trị

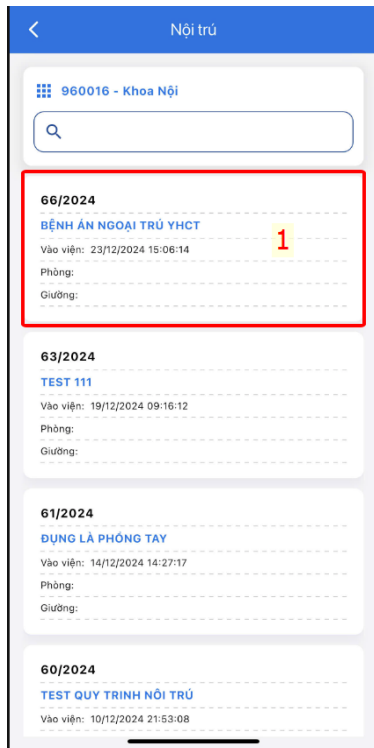
- (1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân
- (2) Tại Tab Tờ điều trị => Chọn icon 
- (3) Xác nhận đồng ý để xóa tờ điều trị



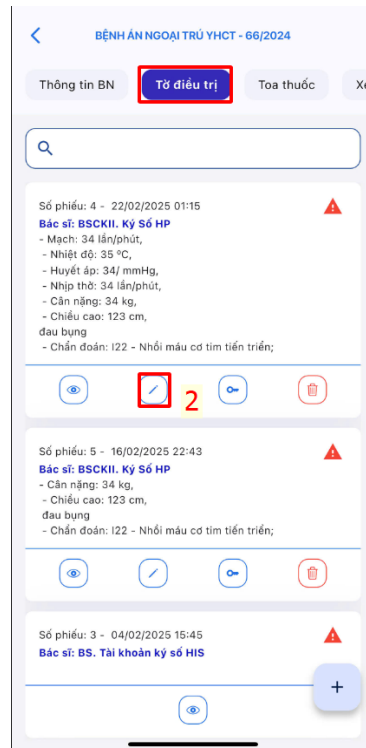
15.2. Toa thuốc

Thêm toa thuốc và y lệnh thuốc vào tờ điều trị

- (1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân
- (2) Tại Tab Tờ điều trị => Chọn icon  để vào Tab thuốc của tờ điều trị
- (3) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Toa thuốc 
- (4) Chọn Kho, chọn thuốc, chọn số ngày số buổi uống => Chọn Lưu để thêm thuốc
- (5) Chọn Mũi tên  để mở rộng thông tin => Chọn  để bổ sung y lệnh thuốc
- (6) Nhập thông tin y lệnh thuốc => Chọn  để lưu y lệnh thuốc.



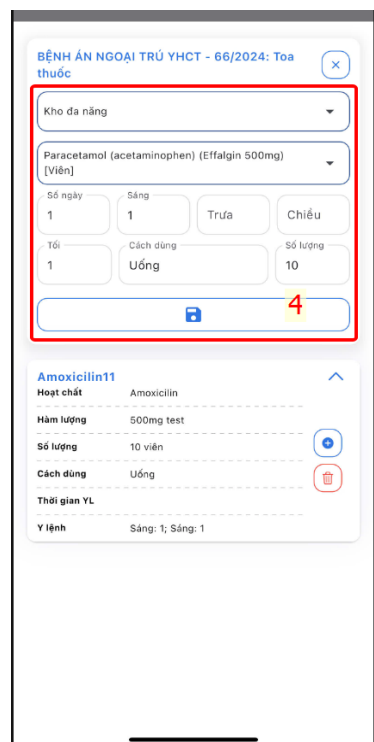
66/2024
BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT
Vào viện: 23/12/2024 15:06:14
Phòng:
Giường:



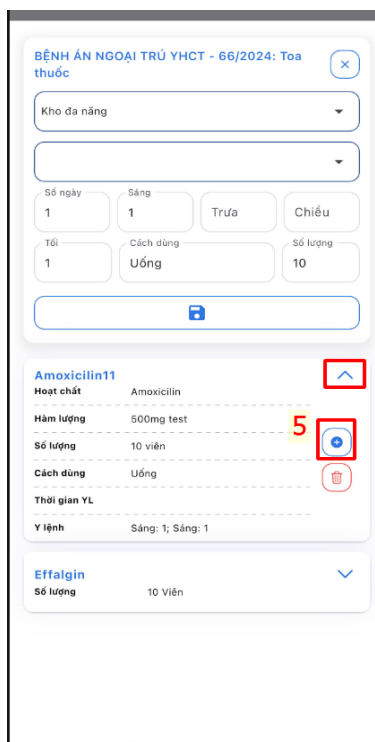
BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024
Thông tin BN **Tờ điều trị** Toa thuốc X
Số phiếu: 4 - 22/02/2025 01:15
Bác sĩ: BSKII. Kỳ Số HP
- Mạch: 34 lần/phút,
- Nhiệt độ: 35 °C,
- Huyết áp: 34/ mmHg,
- Nhịp thở: 34 lần/phút,
- Cân nặng: 34 kg,
- Chiều cao: 123 cm,
đau bụng
- Chẩn đoán: I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển;
Số phiếu: 5 - 16/02/2025 22:43
Bác sĩ: BSKII. Kỳ Số HP
- Cân nặng: 34 kg,
- Chiều cao: 123 cm,
đau bụng
- Chẩn đoán: I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển;
Số phiếu: 3 - 04/02/2025 15:45
Bác sĩ: BS. Tài khoản kỳ số HIS



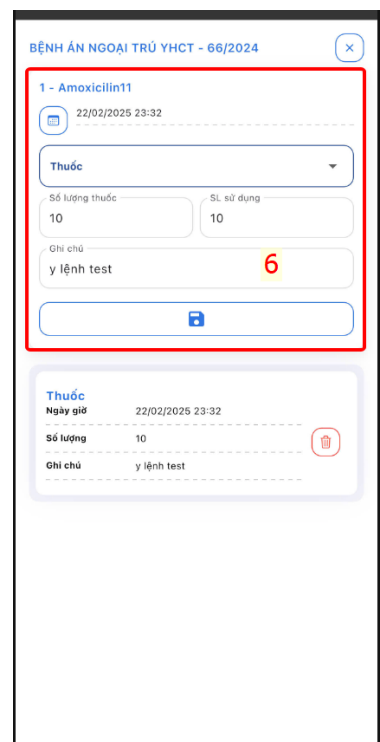
BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024
Điều trị **Toa thuốc** Xét nghiệm CDHA TT/PT
Toa cũ Pha thuốc **Toa thuốc** Đông y
Không có dữ liệu
Xóa Kỳ số Lưu



BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024: Toa thuốc
Kho đa năng
Paracetamol (acetaminophen) (Effalgin 500mg) [Viên]
Số ngày Sáng Trưa Chiều
1 1 1 1
Tối Cất đúng Uống Số lượng
1 1 10
Amoxicilin11
Hoạt chất Amoxicilin
Hàm lượng 500mg test
Số lượng 10 viên
Cách dùng Uống
Thời gian YL
Y lệnh Sáng: 1; Sáng: 1



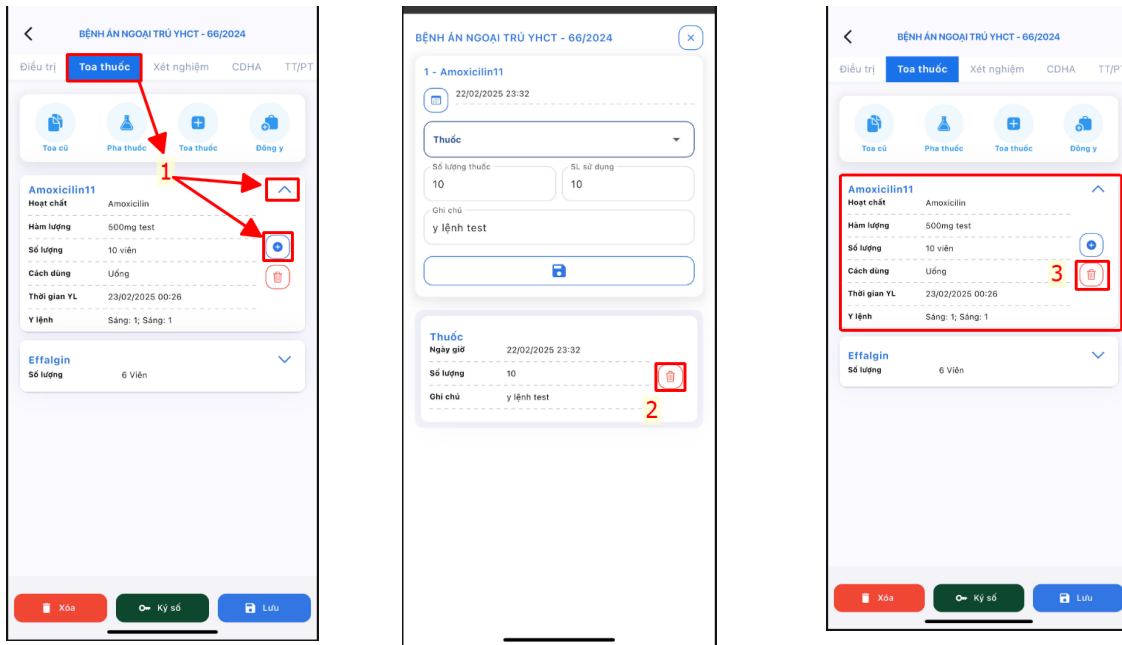
BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024: Toa thuốc
Kho đa năng
Số ngày Sáng Trưa Chiều
1 1 1 1
Tối Cất đúng Uống Số lượng
1 1 10
Amoxicilin11
Hoạt chất Amoxicilin
Hàm lượng 500mg test
Số lượng 10 viên
Cách dùng Uống
Thời gian YL
Y lệnh Sáng: 1; Sáng: 1
Effalgin
Số lượng 10 Viên



BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024
1 - Amoxicilin11
22/02/2025 23:32
Thuốc
Số lượng thuốc SL sử dụng
10 10
Ghi chú y lệnh test
Amoxicilin11
Hoạt chất Amoxicilin
Hàm lượng 500mg test
Số lượng 10 viên
Cách dùng Uống
Thời gian YL
Y lệnh Sáng: 1; Sáng: 1
Effalgin
Số lượng 10 Viên

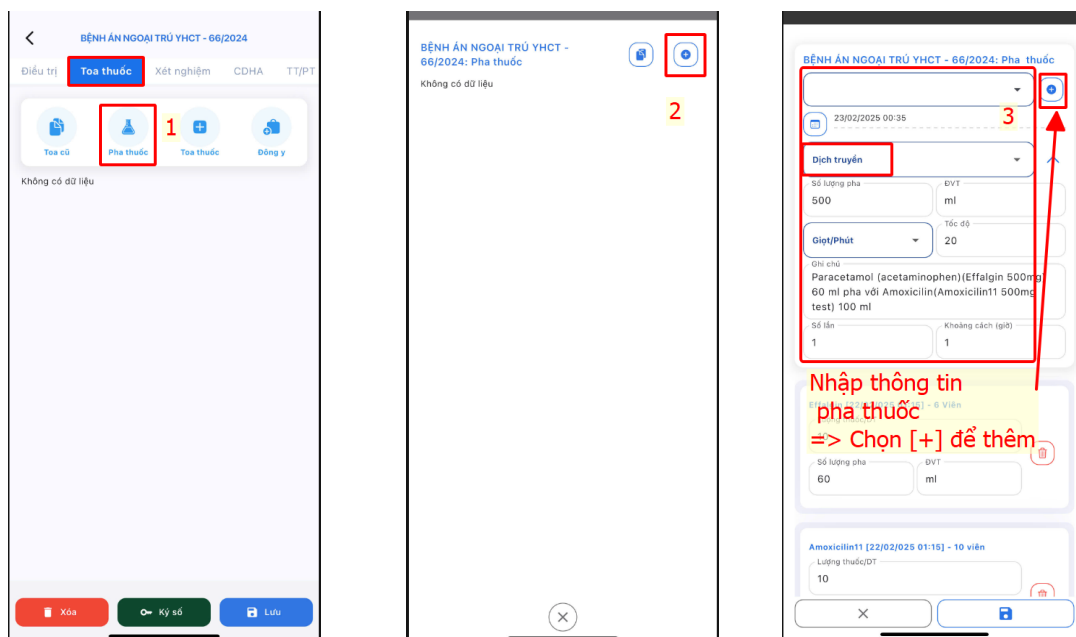
Xóa thuốc và xóa thông tin bổ sung y lệnh thuốc

- (1) Tại Tab Toa thuốc của tờ điều trị => Chọn  để mở rộng thông tin => Chọn  để bổ sung y lệnh thuốc
- (2) Chọn  để xóa y lệnh thuốc đã bổ sung trước đó
- (3) **Xóa thuốc khỏi toa:** Tại giao diện Toa thuốc => Chọn  để xóa thuốc khỏi toa.



Pha thuốc y lệnh truyền dịch

- (1) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Pha thuốc
- (2) Chọn vào  để thêm y lệnh Pha thuốc dịch truyền
- (3) Nhập thông tin thuốc pha, thời gian, chọn y lệnh Dịch truyền => Chọn  để lưu thuốc pha truyền dịch
- (4) Để xóa y lệnh thuốc pha dịch truyền => Chọn  để xóa y lệnh.
- (5) Thuốc pha sau khi được lưu => Chọn  để lưu thuốc pha dịch truyền.



Pha thuốc y lệnh thuốc

- (1) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Pha thuốc
- (2) Chọn vào để thêm y lệnh pha thuốc
- (3) Nhập thông tin thuốc pha, thời gian, chọn y lệnh thuốc => Chọn để lưu thuốc pha
- (4) Để xóa y lệnh thuốc pha y lệnh thuốc => Chọn để xóa y lệnh.
- (5) Thuốc pha sau khi được lưu => Chọn để lưu thuốc pha y lệnh thuốc.

Nhập thông tin y lệnh thuốc => Chọn [+] để thêm

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024: Pha thuốc

25/02/2025 23:52

Thuốc

Số lượng pha ĐVT
500 ml

Ghi chú
Cephalexin(Meko cepha 250) 1 gói pha với Vitamin A(Vitamin A 100000IU) 100 UI

Số lần Khoảng cách (giờ)
1 90

Meko cepha [16/02/025 22:43] - 1 gói

Lượng thuốc/DT
1

Số lượng pha ĐVT

Vitamin A [27/12/024 23:37] - 1 UI

Lượng thuốc/DT
100

Số lượng pha ĐVT

X Lưu

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024: Pha thuốc

25/02/2025 23:52

Thuốc

Số lượng pha ĐVT
500 ml

Ghi chú
Cephalexin(Meko cepha 250) 1 gói pha với Vitamin A(Vitamin A 100000IU) 100 UI

Số lần Khoảng cách (giờ)
1 90

Meko cepha [16/02/025 22:43] - 1 gói

Lượng thuốc/DT
1

Số lượng pha ĐVT

Vitamin A [27/12/024 23:37] - 1 UI

Lượng thuốc/DT
100

Số lượng pha ĐVT

X Lưu

Chỉnh sửa và xóa thuốc pha

(1) Tại Tab Tọa thuốc => Chọn Pha thuốc



(2)

(3) Chỉnh sửa thông tin pha thuốc => Chọn Lưu để lưu thông tin chỉnh sửa thuốc pha.

(4) Chọn vào để xóa y lệnh pha thuốc.

< BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Điều trị Tọa thuốc Xét nghiệm CDHA TT/PT

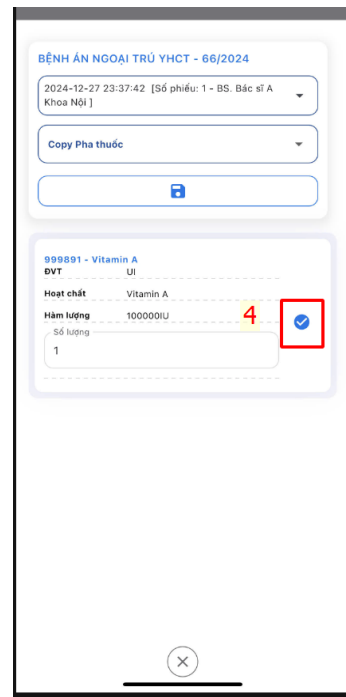
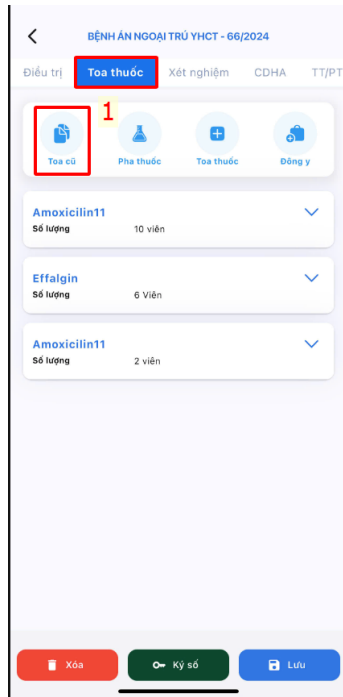
Tọa cũ Pha thuốc 1 Tọa thuốc Đông y

Không có dữ liệu

Xóa Ký số Lưu

Map toa thuốc cũ

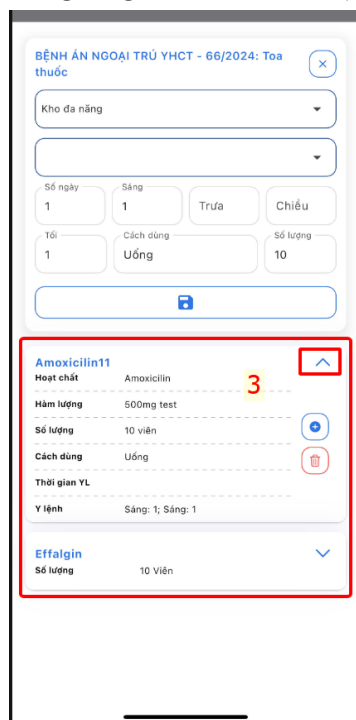
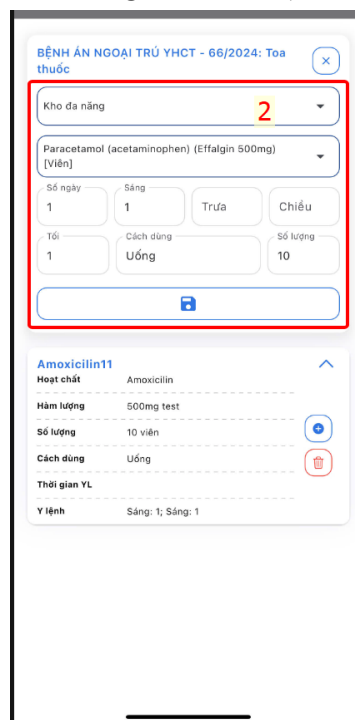
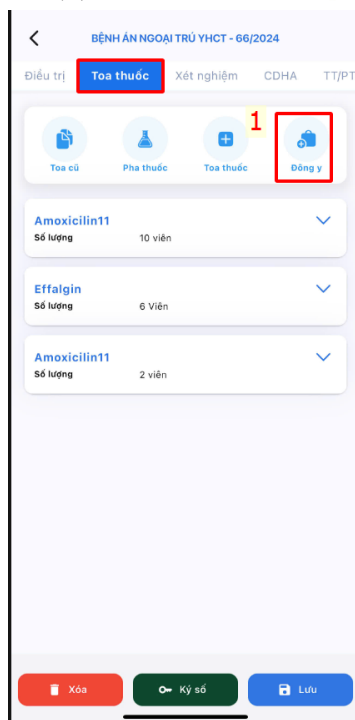
- (1) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Toa cũ
- (2) Chọn thông tin toa thuốc ở tờ điều trị cũ => Chọn  Lưu để lưu toa thuốc
- (3) Thông tin toa thuốc đã được thêm vào (Có thể chọn  để xóa toa cũ vừa thêm)
- (4) Thông tin toa thuốc đã được lưu vào tờ điều trị



Toa

Đồng Y

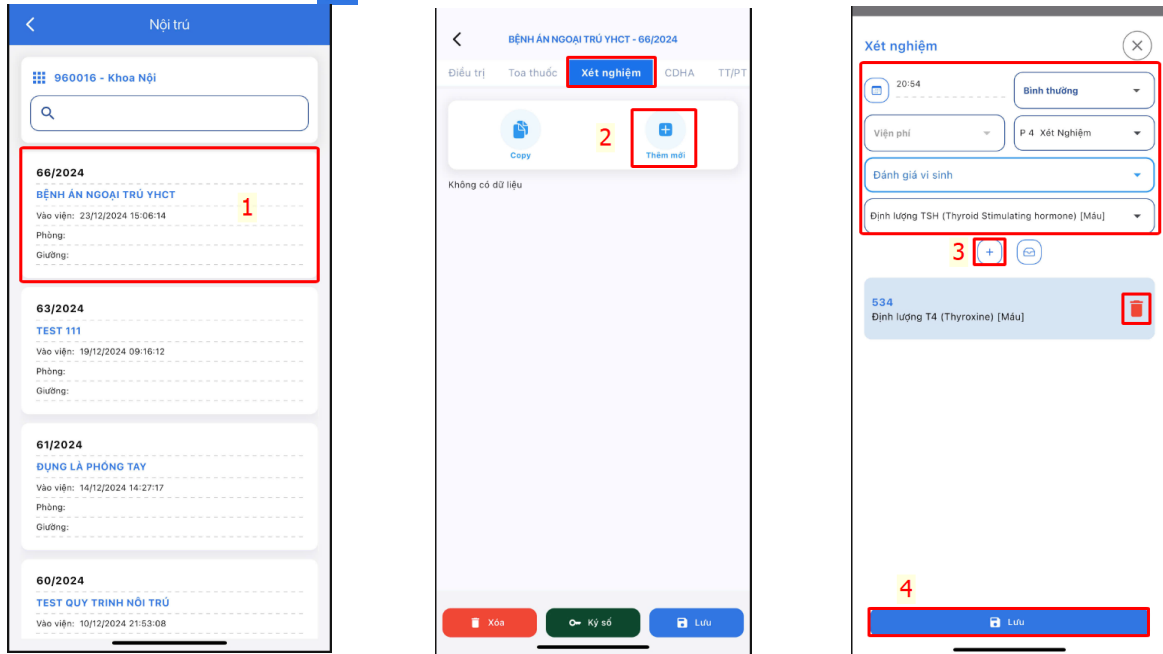
- (1) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Đồng Y
- (2) Chọn thông tin thuốc => Chọn Lưu  để thêm thuốc
- (3) Chọn Mũi tên  để xem thông tin thuốc (Các thao tác giống như Toa thuốc)



15.3. Xét nghiệm

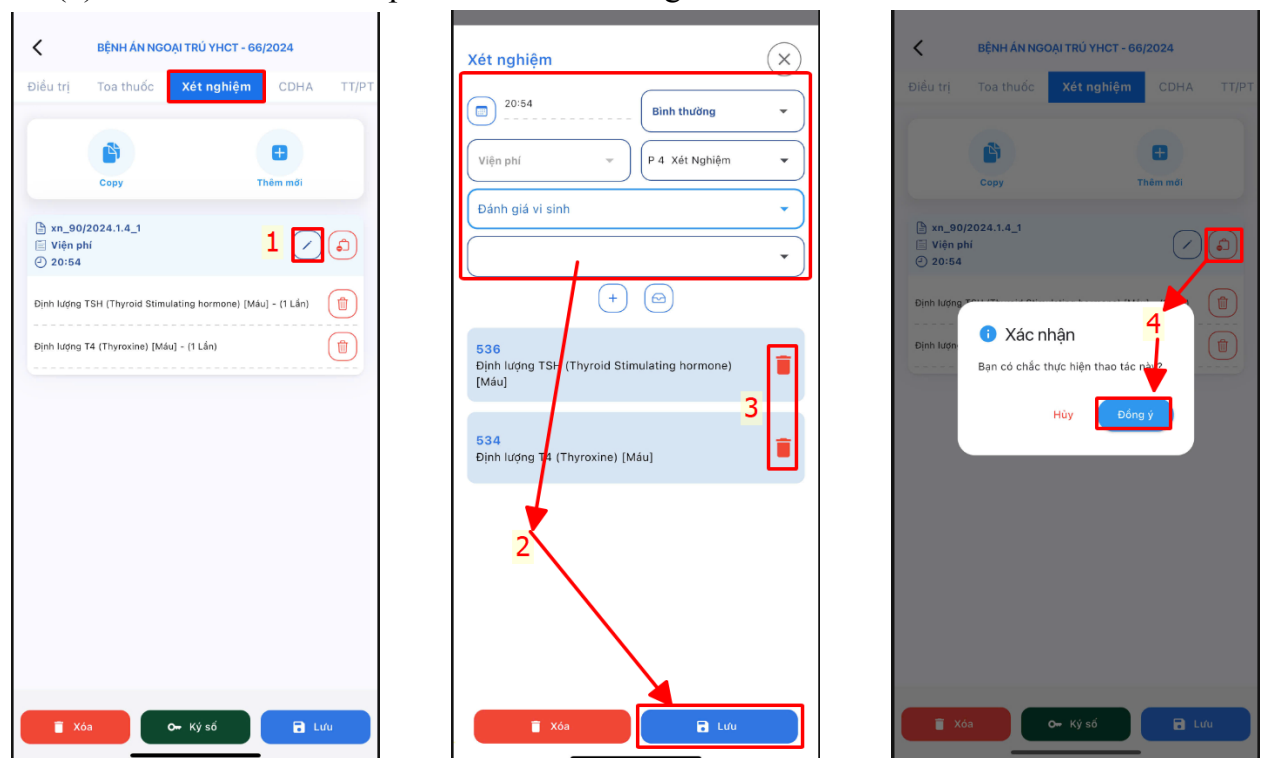
Thêm chỉ định xét nghiệm

- (1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân => Chọn chỉnh sửa tờ điều trị hoặc thêm mới tờ điều trị
- (2) Tại Tab Xét nghiệm => Chọn Thêm mới  để thêm mới chỉ định xét nghiệm
- (3) Nhập thông tin chỉ định xét nghiệm => Chọn  để thêm chỉ định
- (4) Chọn vào Lưu  để lưu chỉ định xét nghiệm.



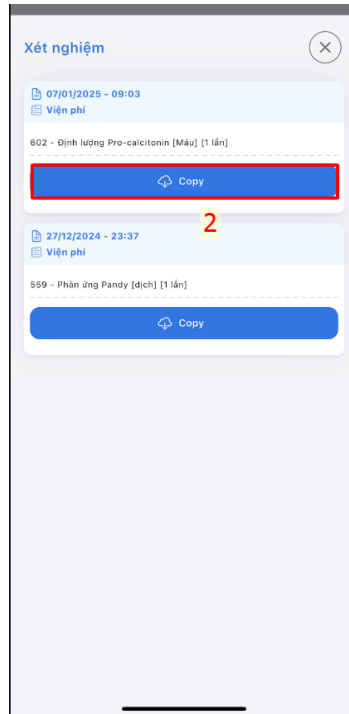
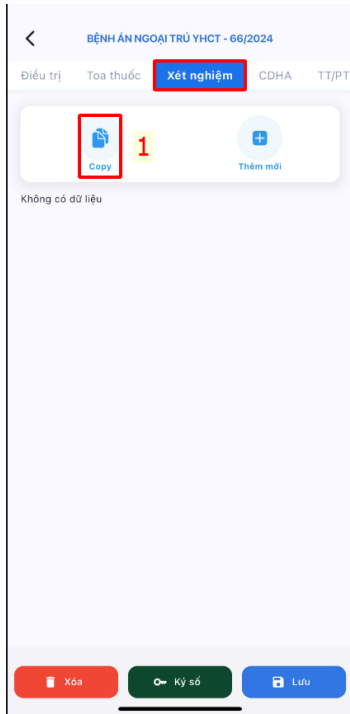
Chỉnh sửa, xóa chỉ định xét nghiệm

- (1) Tại Tab Xét nghiệm => Chọn  để chỉnh sửa chỉ định xét nghiệm
- (2) Cập nhật thông tin chỉ định xét nghiệm => Chọn Lưu  để cập nhật chỉ định
- (3) Chọn vào  để xóa chỉ định xét nghiệm.
- (4) Chọn vào  để xóa phiếu chỉ định xét nghiệm.



Copy chỉ định xét nghiệm

- (1) Tại Tab Xét nghiệm => Chọn  để copy chỉ định xét nghiệm trước đó
- (2) Chọn vào Copy  để thực hiện copy chỉ định xét nghiệm trước đó
- (3) Kiểm tra chỉ định xét nghiệm vừa thêm

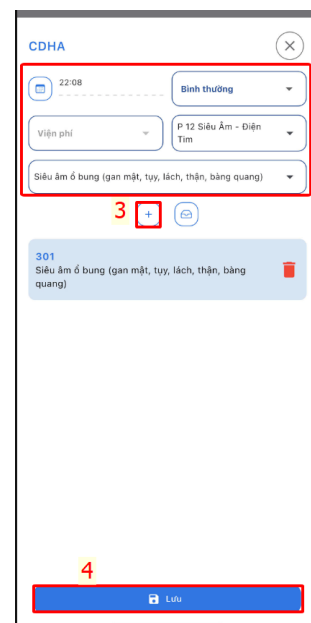
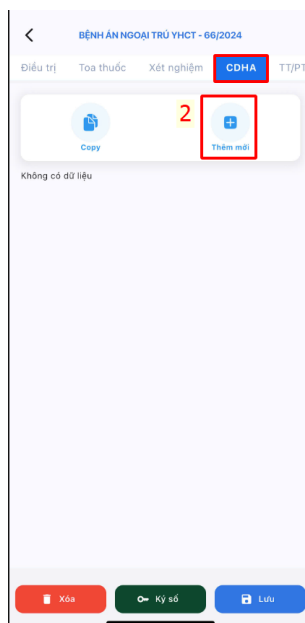
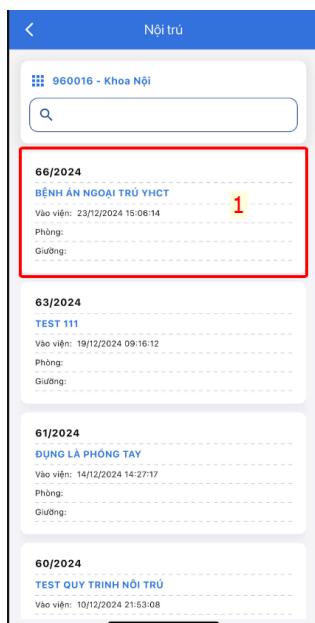


15.4.

CDHA

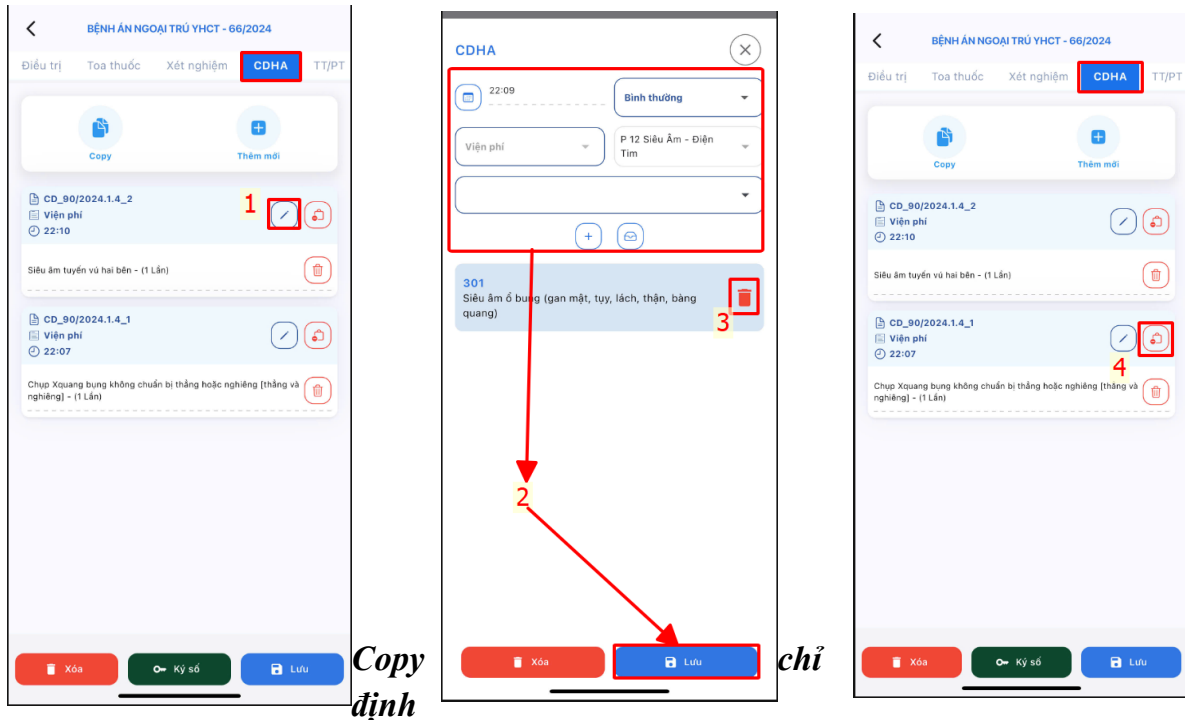
Thêm chỉ định CDHA

- (1) Tại giao diện Nội trú => Chọn vào bệnh nhân => Chọn chỉnh sửa tờ điều trị hoặc thêm mới tờ điều trị
- (2) Tại Tab CDHA => Chọn Thêm mới  để thêm mới chỉ định CDHA
- (3) Nhập thông tin chỉ định CDHA => Chọn  để thêm chỉ định
- (4) Chọn vào Lưu  để lưu chỉ định CDHA.



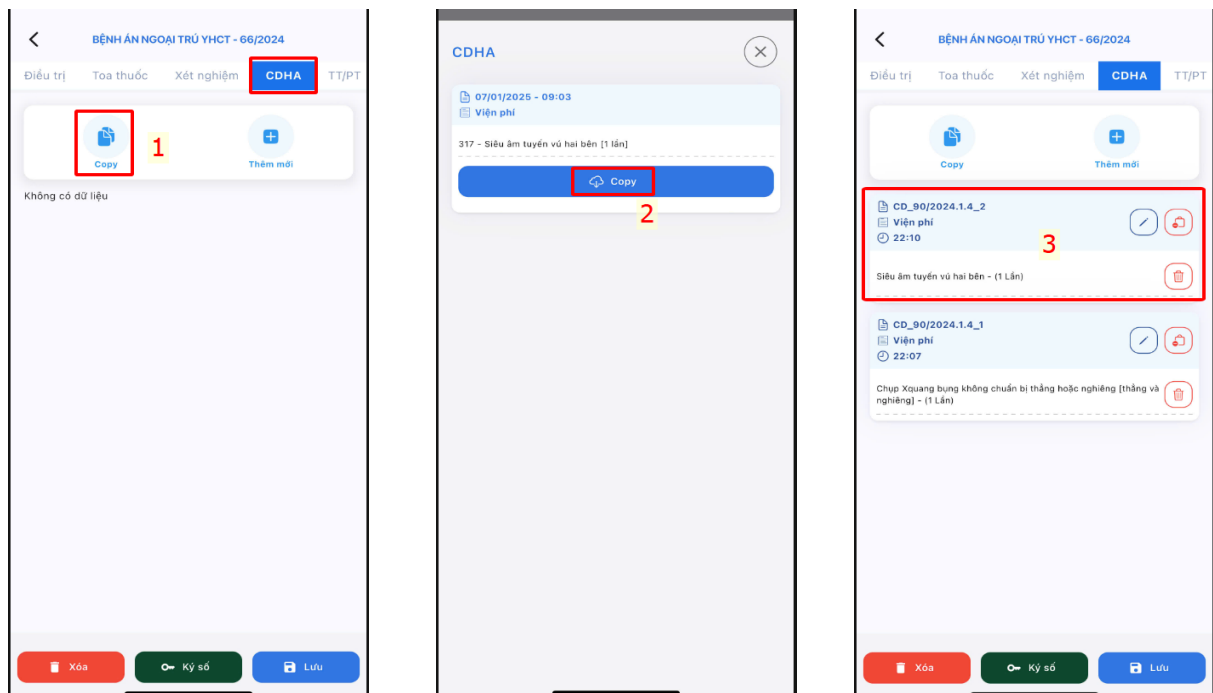
Chỉnh sửa, xóa chỉ định CDHA

- (1) Tại Tab CDHA => Chọn  để chỉnh sửa chỉ định CDHA
- (2) Cập nhật thông tin chỉ định CDHA => Chọn Lưu  để cập nhật chỉ định
- (3) Chọn vào  để xóa chỉ định CDHA
- (4) Chọn vào  để xóa phiếu chỉ định CDHA.



CDHA

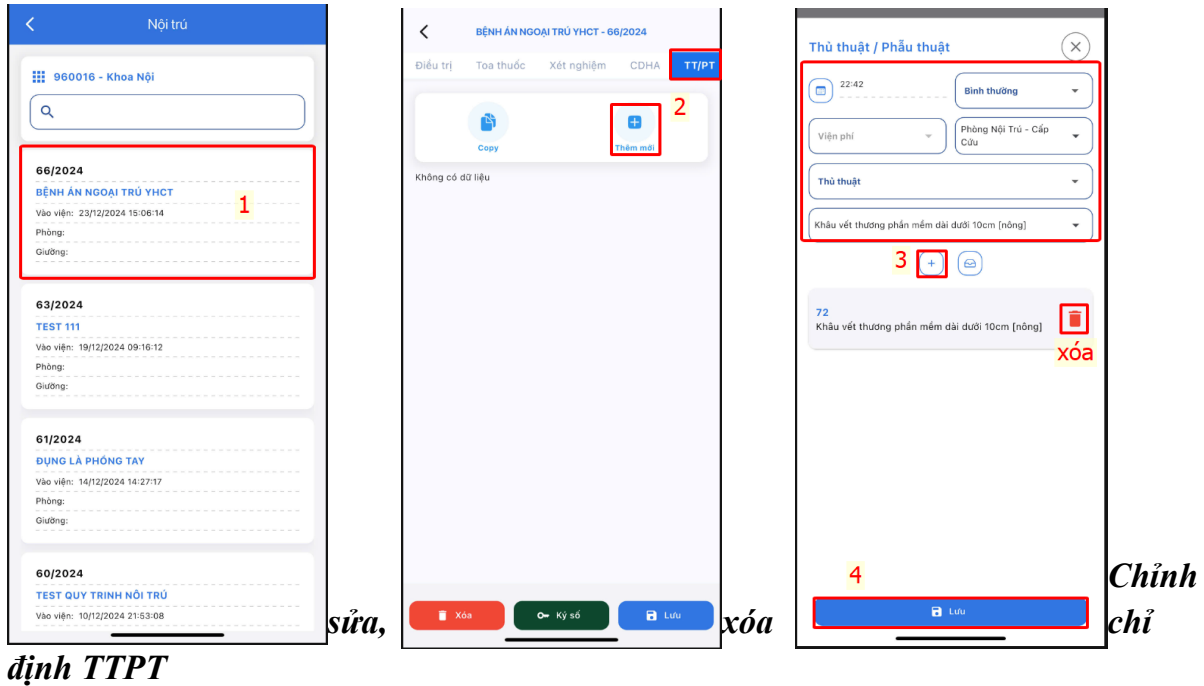
- (1) Tại Tab CDHA => Chọn để  copy chỉ định CDHA trước đó
- (2) Chọn vào Copy  để thực hiện copy chỉ định CDHA trước đó
- (3) Kiểm tra chỉ định CDHA vừa thêm



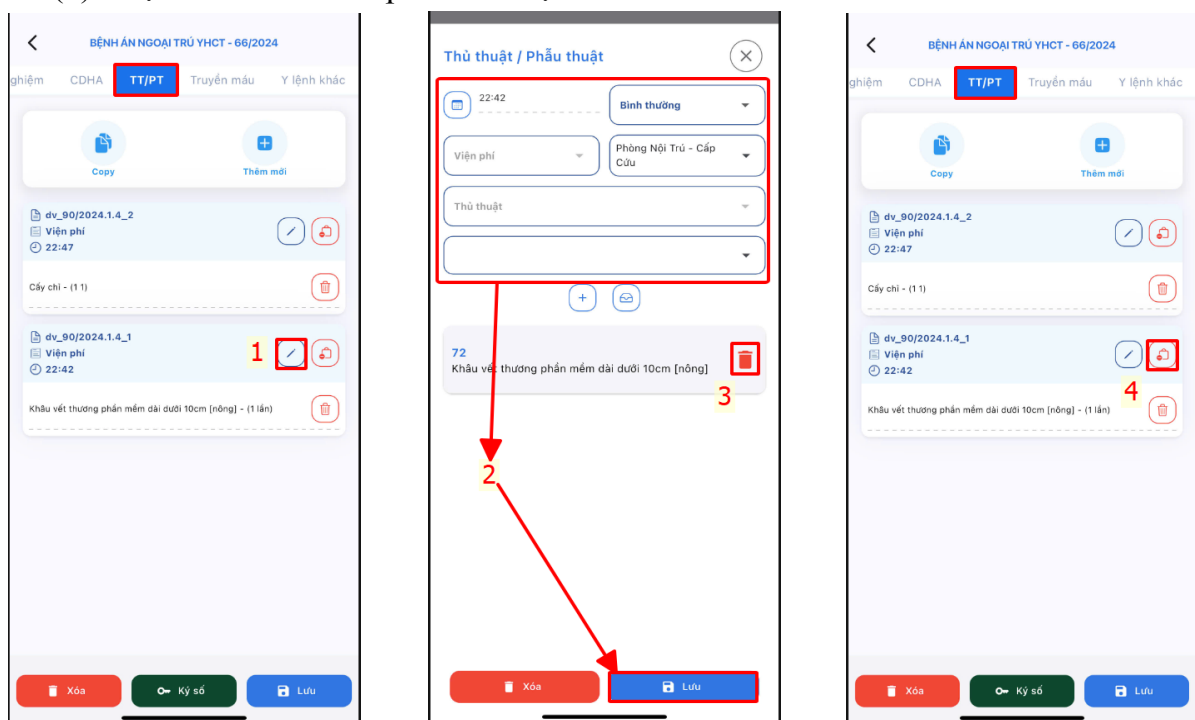
15.5. TTPT

Thêm chỉ định TTPT

- (1) Tại giao diện Nội trú => Chọn vào bệnh nhân => Chọn chỉnh sửa tờ điều trị hoặc thêm mới tờ điều trị
- (2) Tại Tab TTPT => Chọn Thêm  mới để thêm mới chỉ định TTPT
- (3) Nhập thông tin chỉ định TTPT=> Chọn  để thêm chỉ định
- (4) Chọn vào Lưu  để lưu chỉ định TTPT.

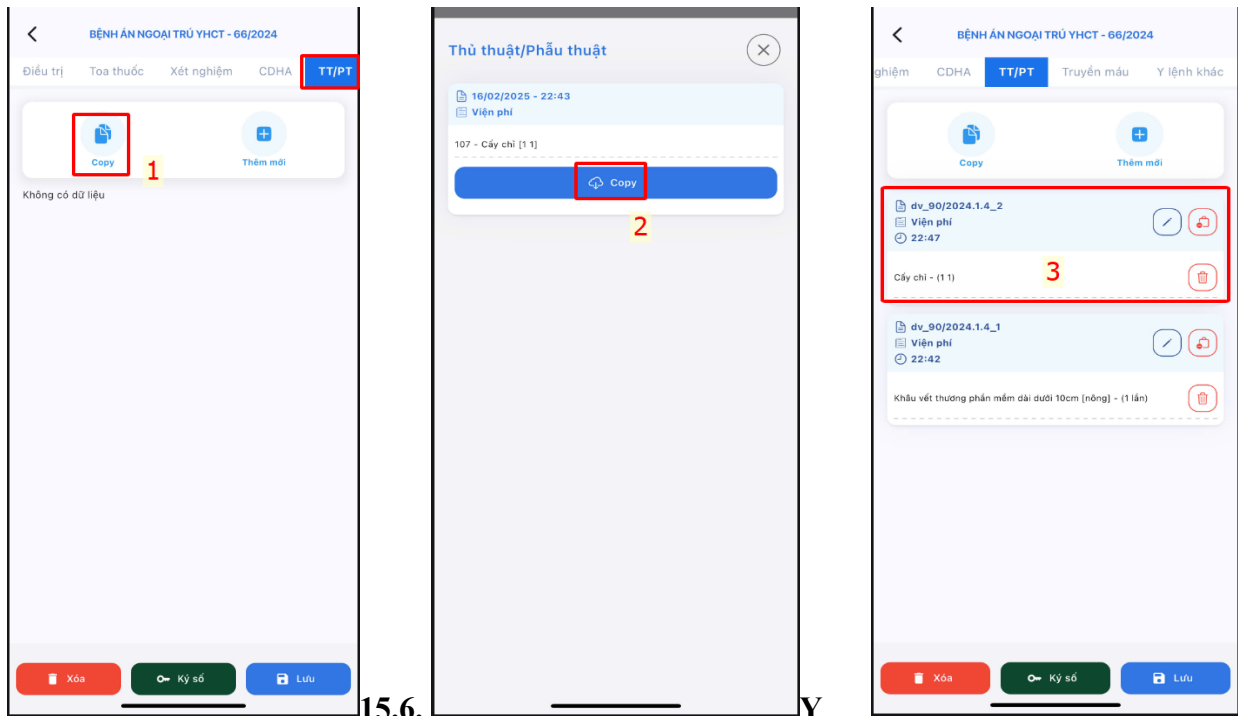


- (1) Tại Tab TTPT => Chọn  để chỉnh sửa chỉ định TTPT
- (2) Cập nhật thông tin chỉ định TTPT => Chọn Lưu  để cập nhật chỉ định
- (3) Chọn vào  để xóa chỉ định TTPT
- (4) Chọn vào  để xóa phiếu chỉ định TTPT.



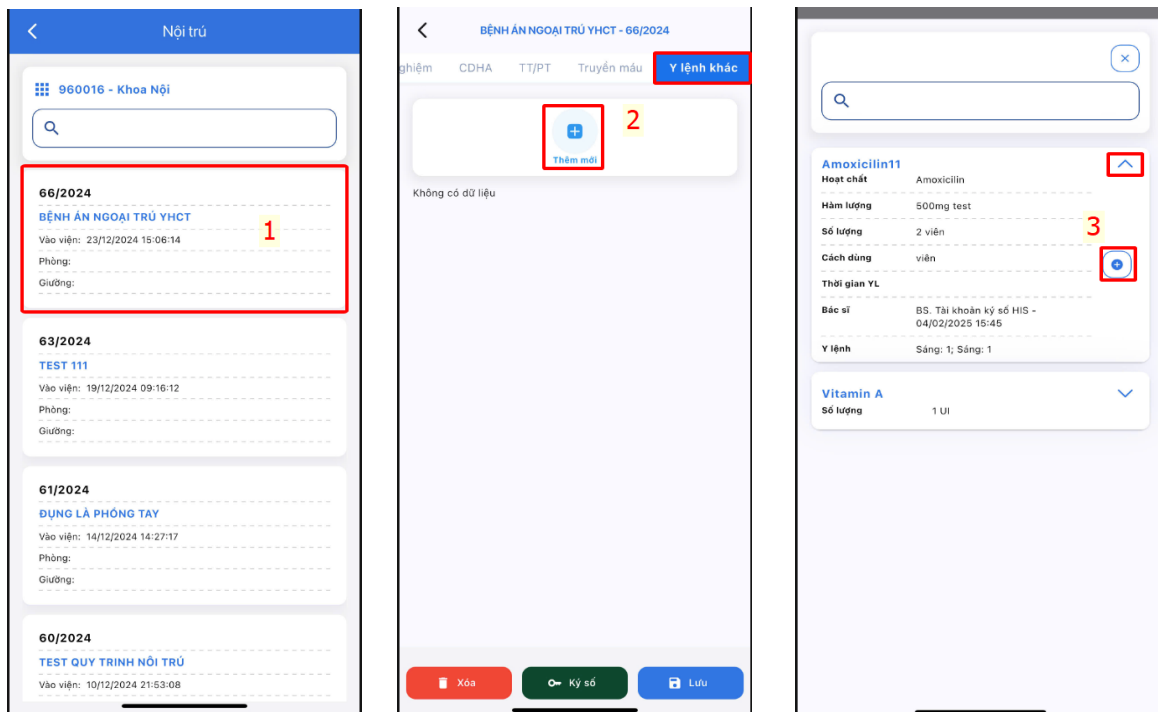
Copy chỉ định TTPT

- (1) Tại Tab TTPT => Chọn để copy chỉ định TTPT trước đó
- (2) Chọn vào **Copy** để thực hiện copy chỉ định TTPT trước đó
- (3) Kiểm tra chỉ định TTPT vừa thêm.



Y lệnh khác

- (1) Tại giao diện Nội trú => Chọn vào bệnh nhân => Chọn chỉnh sửa tờ điều trị hoặc thêm mới tờ điều trị
- (2) Tại Tab Y lệnh khác => Chọn Thêm mới để thêm mới y lệnh
- (3) Chọn vào dấu ✓ để mở rộng thông tin => Chọn + để thêm y lệnh
- (4) Nhập thông tin y lệnh => Chọn để lưu thông tin y lệnh
- (5) Chọn để xóa y lệnh đã thêm.



BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

1 - Amoxicilin11

23/02/2025 23:05

Thuốc

Số lượng thuốc: 2 SL sử dụng: 2

Ghi chú: thêm y lệnh test

4

5

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Y lệnh khác

Thêm mới

Amoxicilin11

Ngày giờ: 23/02/2025 23:05

Bác sĩ: Kỹ Số HP

Tờ điều trị: 3 - 04/02/2025 15:45

Số lượng: 2

Ghi chú: thêm y lệnh test

5

Xóa Ký số Lưu

15.7. Truyền máu

- (1) Tại giao diện Nội trú => Chọn vào bệnh nhân => Chọn chỉnh sửa tờ điều trị hoặc thêm mới tờ điều trị
- (2) Tại Tab Truyền máu => Chọn Thêm mới để thêm mới y lệnh
- (3) Nhập thông tin truyền máu => Chọn để lưu thông tin y lệnh
- (4) Tại tab Truyền máu => Chọn để chỉnh sửa thông tin truyền máu
- (5) Chỉnh sửa thông tin truyền máu => Chọn để lưu thông tin vừa cập nhật
- (6) Tại tab Truyền máu => Chọn để xóa phiếu truyền máu.

Nội trú

960016 - Khoa Nội

66/2024

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT

Vào viện: 23/12/2024 15:06:14

Phòng:

Giường:

1

63/2024

TEST 111

Vào viện: 19/12/2024 09:16:12

Phòng:

Giường:

61/2024

DỰNG LÃ PHÒNG TAY

Vào viện: 14/12/2024 14:27:17

Phòng:

Giường:

60/2024

TEST QUY TRÌNH NỘI TRÚ

Vào viện: 10/12/2024 21:53:08

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Truyền máu

Thêm mới

2

Xóa Ký số Lưu

Truyền máu

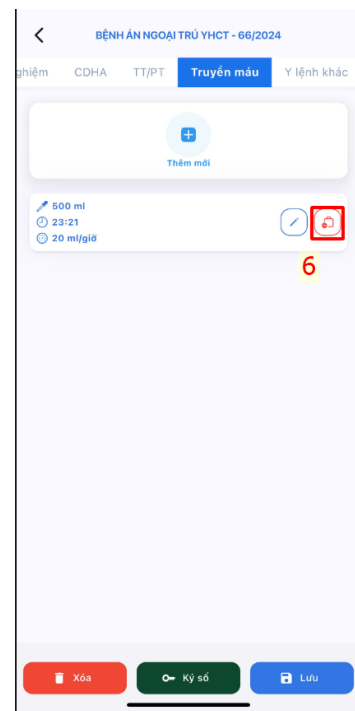
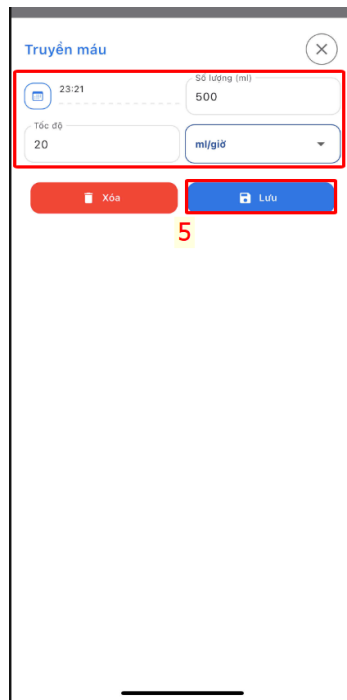
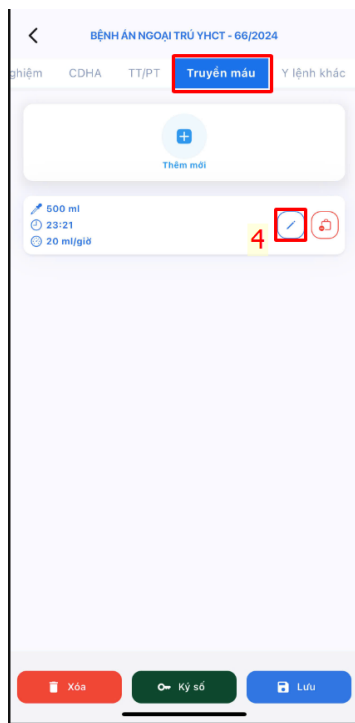
23:21

Số lượng (ml)

Tốc độ: ml/giờ

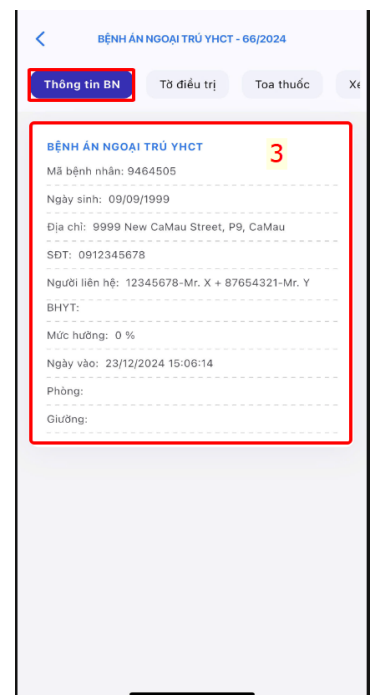
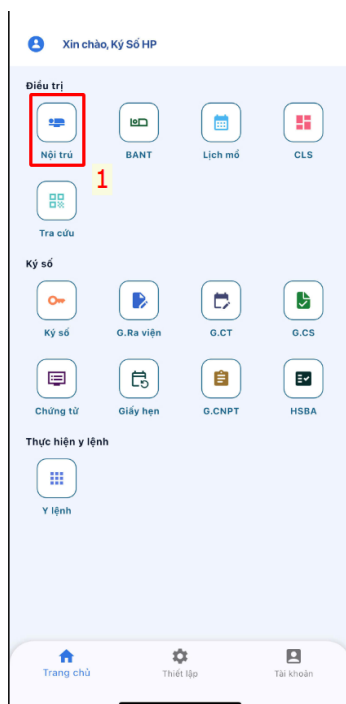
3

Lưu



16. Xem thông tin bệnh nhân (Bao gồm CLS, thuốc)

- (1) Tại giao diện chính => Chọn Nội trú
- (2) Chọn Vào bệnh nhân cần xem thông tin
- (3) Tại tab Thông tin BN => Hiển thị thông tin hành chính của bệnh nhân
- (4) Tại tab Điều trị => Hiển thị thông tin điều trị của bệnh nhân
- (5) Tab Toa thuốc => Hiển thị thông tin thuốc đã thêm cho bệnh nhân
- (6) Tab xét nghiệm => Hiển thị thông tin chỉ định xét nghiệm của bệnh nhân
- (7) Tab CDHA => Hiển thị thông tin chỉ định CDHA của bệnh nhân
- (8) Tab TTPT => Hiển thị thông tin chỉ định TTPT của bệnh nhân



BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Thông tin BN

Tử điều trị

Toa thuốc

Xét nghiệm

Số phiếu: 4 - 22/02/2025 01:15

4

▲

Bác sĩ: BSKKII.Kỳ Số HP

- Mạch: 34 lần/phút,

- Nhiệt độ: 35 °C,

- Huyết áp: 34/ mmHg,

- Nhịp thở: 34 lần/phút,

- Cân nặng: 34 kg,

- Chiều cao: 123 cm,

đau bụng

- Chẩn đoán: I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển;

Số phiếu: 5 - 16/02/2025 22:43

▲

Bác sĩ: BSKKII.Kỳ Số HP

- Cân nặng: 34 kg,

- Chiều cao: 123 cm,

đau bụng

- Chẩn đoán: I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển;

Số phiếu: 3 - 04/02/2025 15:45

▲

Bác sĩ: BS. Tài khoản ký số HIS

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Toa thuốc

Xét nghiệm

CDHA

TT/PT

BSCKII.Kỳ Số HP

CD_90/2024.1.2_1

07/01/2025 09:03

7

Siêu âm tuyến vú hai bên

Kết luận:

BSCKII.Kỳ Số HP

CD_90/2024.1.4_2

22/02/2025 22:10

Siêu âm tuyến vú hai bên

Kết luận:

BSCKII.Kỳ Số HP

CD_90/2024.1.4_1

22/02/2025 22:07

Chụp Xquang bụng không chuẩn bị thẳng hoặc nghiêng (thẳng và nghiêng)

Kết luận:

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Toa thuốc

Xét nghiệm

CDHA

TT/PT

BSCKII.Kỳ Số HP

Viện phí

22/02/2025 01:15

5

Amoxicilin11 (Amoxicilin)

12 viên

Vitamin A (Vitamin A)

1 UI

Amoxicilin11 (Amoxicilin)

2 viên

Effaagin (Paracetamol (acetaminophen))

6 Viên

Amoxicilin11 (Amoxicilin)

10 viên

BS. Tài khoản ký số HIS

Viện phí

04/02/2025 15:45

Amoxicilin11 (Amoxicilin)

2 viên

PGS.TS. BS. Admin Cà Mau

Viện phí

27/12/2024 23:37

Vitamin A (Vitamin A)

1 UI

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Toa thuốc

Xét nghiệm

CDHA

TT/PT

BSCKII.Kỳ Số HP

dv_90/2024.1.4_1

22/02/2025

8

Khẩu vết thương phần mềm dài dưới 10cm [nóng]

1

BSCKII.Kỳ Số HP

dv_90/2024.1.4_2

22/02/2025

Cấy chỉ

1

BSCKII.Kỳ Số HP

dv_90/2024.1.5_1

16/02/2025

Cấy chỉ

1

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024

Toa thuốc

Xét nghiệm

CDHA

TT/PT

BSCKII.Kỳ Số HP

xn_90/2024.1.4_1

22/02/2025 21:36

6

Định lượng Pro-calcitonin [Máu]

BSCKII.Kỳ Số HP

xn_90/2024.1.2_1

07/01/2025 09:03

Định lượng Pro-calcitonin [Máu]

BS. Bác sĩ A Khoa Nội

xn_90/2024.1.1_1

27/12/2024 23:37

Phản ứng Pandey [dịch]